

lại các cơ sở cũ, hoặc được xây dựng tại những nơi trung tâm có điều kiện để đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao. Được sự giúp đỡ của nhân dân và chính quyền địa phương, các cơ sở vật chất như trường lớp, bàn ghế phục vụ công tác dạy và học ngày càng được cải thiện. Bên cạnh đó, phong trào thi đua “hai tốt” (dạy tốt, học tốt) được phổ biến sâu rộng đã có tác dụng thúc đẩy mạnh mẽ chất lượng dạy và học trong các nhà trường.

Thành quả phần đầu đi lên của Đảng bộ xã Đại Sảo trong giai đoạn này được thể hiện rõ nhất là: Công tác xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, công tác tổ chức, công tác xây dựng Đảng, hoàn thành nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước. Mặc dù đời sống còn gặp nhiều khó khăn nhưng với quyết tâm: “Tiền tuyến gọi, hậu phương sẵn sàng”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, thanh niên Đại Sảo đã noi gương các thế hệ cha anh đi trước lên đường đánh giặc.

Năm 1972, đế quốc Mỹ mở cuộc tập kích bằng không quân trên các tỉnh miền Bắc hòng thực hiện âm mưu giành thắng lợi quyết định về mặt quân sự. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, Mỹ tiến hành cuộc không kích chiến lược bằng máy bay B52 vào Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Thái... Trước tình hình đó, quân và dân miền Bắc đã chiến đấu anh dũng, kiên cường, bắn rơi 34 chiếc B52 trên bầu trời miền Bắc. Đặc biệt, chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” của quân và dân Thủ đô Hà Nội đã đánh dấu sự thất bại hoàn toàn trong chiến lược leo thang chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc tấn công chiến lược bằng B52 vào Hà Nội và các tỉnh miền Bắc buộc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán, ký kết hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Sau Hiệp định Pari, Mỹ phải rút hoàn toàn khỏi miền Nam Việt Nam. Song đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn vẫn âm mưu phá hoại Hiệp định, duy trì chế độ thực dân kiểu mới ở miền Nam hòng chia cắt lâu dài đất nước ta. Tuy rút quân nhưng đế quốc Mỹ vẫn duy trì viện trợ cho chính quyền Sài Gòn - Nguyễn Văn Thiệu lấn chiếm các vùng giải phóng.

Ở miền Bắc, tổn thất từ cuộc đánh phá lần thứ hai của đế quốc Mỹ rất nặng nề. Nhiều cơ sở, thành phố, nhà máy, hệ thống giao thông, khu công nghiệp bị tàn phá nghiêm trọng. Tháng 6/1973, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế trong 3 năm (1973-1975) ở miền Bắc. Hội nghị lần thứ 22 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tháng 1/1974, nhất trí với chủ trương của Bộ Chính trị và vạch rõ nhiệm vụ của miền Bắc lúc này là nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục phát triển kinh tế và văn hóa, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; củng cố quan hệ sản xuất và chế độ xã hội chủ nghĩa về mọi mặt, ổn định tình hình kinh tế và đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng, ra sức chi viện cho cuộc đấu tranh cách mạng và xây dựng vùng giải phóng của đồng bào miền Nam

Thực hiện Chỉ thị ngày 12/3/1973 của Tỉnh ủy Bắc Thái về việc “Tăng cường giáo dục tình hình và nhiệm

vụ mới. Không ngừng đề cao cảnh giác, hoàn thành mọi nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên tư thế sẵn sàng chiến đấu cao, làm tròn nghĩa vụ đối với tiền tuyến". Huyện ủy Chợ Đồn đã có những chỉ đạo sát sao tới các xã, lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Mùa xuân năm 1975, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam liên tục giành được những thắng lợi quan trọng. Nhận thấy thời cơ giải phóng hoàn toàn miền Nam đã đến, đầu tháng 4/1975, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thi đua với tiền tuyến, Đảng bộ và nhân dân Đại Sáo vừa đẩy mạnh chăm sóc lúa xuân, vừa chỉ đạo các ngành động viên con em lên đường nhập ngũ.

Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30/4/1975 lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Phủ Tổng thống chính quyền Sài Gòn, báo hiệu sự toàn thắng của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã mở ra kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó là một trong những thắng lợi vĩ đại nhất, hiển hách nhất trong lịch sử giữ nước và dựng nước của dân tộc.

Như vậy, trong gần 3 năm (1973-1975), Đảng bộ và nhân dân xã Đại Sáo đã góp phần không nhỏ trong việc đập tan các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ quê hương, tích cực chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Từ năm 1965 - 1975, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã có bước phát triển, đời sống nhân dân các dân tộc được

cải thiện, đồng bào đã ra sức đóng góp nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Mỗi năm, Đại Sáo đều hoàn thành chỉ tiêu giao nộp lương thực, thực phẩm với 38 tấn thuế, 40 tấn nghĩa vụ cùng 10 tấn khuyến khích. (Ước tính trung bình 20kg lợn hơi/1 lao động, 15kg gà vịt/hộ gia đình).

Cùng với việc huy động lương thực, thực phẩm cung cấp cho chiến trường, nhân dân các dân tộc Đại Sáo còn hăng hái tham gia vũ trang, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đại Sáo đã động viên hơn 100 thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia chiến đấu trên khắp các chiến trường trên cả nước cùng hàng trăm người tham gia dân quân, du kích... Những đóng góp của nhân dân Đại Sáo đã góp phần làm nên thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Hơn hai mươi năm vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chiến đấu và chi viện cho chiến trường miền Nam, Đảng bộ Đại Sáo đã có sự trưởng thành vượt bậc. Qua thực tiễn của cách mạng, Đảng bộ đã đúc kết được nhiều kinh nghiệm lãnh đạo, từng bước vận dụng đưa phong trào địa phương tiến lên, hòa nhập với phong trào cách mạng chung của huyện. Những thành tích trên chính là nguồn cổ vũ mạnh mẽ cho Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sáo vững tin, thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn tiếp theo.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SẢO LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO VỆ ĐẤT NƯỚC (1976-1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã khép lại chặng đường đấu tranh chống Mỹ cứu nước vẻ vang của cả dân tộc ta. Thắng lợi vĩ đại của 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược đã mở ra một thời kỳ mới trong tiến trình lịch sử của cả nước nói chung và của nhân dân các dân tộc Đại Sảo nói riêng. Hòa chung trong niềm vui của nhân dân cả nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo vô cùng hân hoan, phấn khởi bước vào thực hiện nhiệm vụ trong thời kỳ mới, ổn định tình hình sau chiến tranh, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Bắt tay vào thực hiện những nhiệm vụ mới, Đảng bộ và nhân dân Đại Sảo có những điều kiện thuận lợi rất

cơ bản như: đất nước hòa bình thống nhất, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự thành công của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội được tăng cường; khối đại đoàn kết trong Đảng, trong các tầng lớp nhân dân được củng cố; nguồn lực để đẩy mạnh phát triển kinh tế dồi dào, phong phú; người dân cần cù, chịu khó trong lao động... Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản đó, Đảng bộ và nhân dân Đại Sảo phải đối diện với nhiều khó khăn như: cơ sở vật chất thiếu thốn, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mới; trình độ sản xuất còn lạc hậu, yếu kém chủ yếu là sản xuất nông nghiệp nhỏ, manh mún; kinh tế mang nặng tính tự cấp tự túc...

Đánh giá tình hình cách mạng trong giai đoạn mới, tháng 8/1975, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã thông qua Nghị quyết về Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới. Nghị quyết đề ra nhiều chủ trương lớn về phát triển kinh tế, văn hóa... sau chiến tranh. Trong đó, Nghị quyết nhấn mạnh nhiệm vụ cấp bách của cách mạng là: Miền Bắc đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, miền Nam hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ngày 5/5/1975, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra Nghị quyết số 40 phát động đợt thi đua “Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng”. Hưởng ứng tinh thần của Tỉnh ủy, Huyện ủy Chợ Đồn đã chỉ đạo sâu sắc tới nhân dân các dân tộc ở từng xã trong huyện. Phong trào đã làm dấy lên đợt thi đua lao động xã hội chủ nghĩa, lao

động ngoài giờ lấy tiền mua tư liệu sản xuất gửi tặng đồng bào miền Nam rộng rãi trong toàn huyện.

Ngày 3/1/1976, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra Chỉ thị về việc lãnh đạo cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước (khóa VI nhiệm kỳ 1976-1981). Ngày 25/4/1976, cùng với cả nước, cử tri xã Đại Sáo hăng hái tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất. Tháng 7/1976, Quốc hội khóa VI họp phiên đầu tiên, quyết định đổi tên nước thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là sự kiện quan trọng của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng nhằm xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Tháng 12/1976, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Tại Đại hội, Đảng quyết định đổi tên thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Quán triệt phương hướng chỉ đạo của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, năm 1976 Đảng bộ Đại Sáo đã tổ chức Đại hội lần thứ VII. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Qua đó, Đại

hội đã nhất trí thông qua một số nghị quyết quan trọng về việc củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa ở địa phương.

Tại Đại hội, các đại biểu đã thảo luận và đưa ra phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó nhấn mạnh đến phát triển kinh tế như: Thực hiện chuyên môn hóa trong sản xuất, xây dựng các đội chuyên, đưa cơ giới vào sản xuất nông nghiệp, đưa vụ đông thành vụ chính; đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng; tăng cường cơ sở vật chất cho y tế, giáo dục; củng cố chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội, phát triển đảng viên mới; tăng cường quốc phòng - an ninh.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, đồng chí Hoàng Đức Chu được bầu làm Bí thư; đồng chí Triệu Văn Vương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Sau Đại hội Đảng bộ xã, hệ thống chính quyền và các đoàn thể quần chúng được kiện toàn. Tinh thần, nghị lực lao động sản xuất của nhân dân các dân tộc Đại Sảo được phát huy mạnh mẽ, từng bước phát huy lợi thế, khắc phục khó khăn, ổn định và phát triển đời sống kinh tế - xã hội. Nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái cũng như Huyện ủy Chợ Đồn, Đảng bộ xã đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, quán triệt về những thuận lợi và khó khăn của đất nước cũng như của địa phương, về vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhân dân trong xã. Đảng bộ đã chỉ đạo, tổ chức cho nhân dân thực hiện có hiệu quả

những ngày, tuàn lao động xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, cử cán bộ là Đảng ủy viên, cán bộ chủ chốt của xã, hợp tác xã tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị. Công tác vận động quần chúng và củng cố chính quyền đã tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng ủy lãnh đạo hệ thống chính trị vững mạnh, huy động được mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa.

Sau những đợt sinh hoạt chính trị, Đảng bộ xã Đại Sáo đã tập trung chỉ đạo củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất. Lúc này, phong trào hợp nhất hợp tác xã toàn xã đã phát triển mạnh ở các xã lân cận như Đông Viên, Rã Bản, Phương Viên, Ngọc Phái... Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của địa phương do địa giới hành chính trải dài, dân cư thưa thớt, chưa thể tiến hành hợp nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã toàn xã. Trước tình hình đó, Đảng bộ xã chủ trương thực hiện thí điểm hợp nhất hai hợp tác xã Bản Sáo và Nà Lại thành hợp tác xã Hợp Tiến do đồng chí Hoàng Đức Chu làm Chủ nhiệm. Trên địa bàn xã tiếp tục duy trì 3 hợp tác xã là Hợp Tiến, Bằng Tộc và Nà Ngà, trong đó, hợp tác xã Hợp Tiến có quy mô tổ chức lớn nhất, chiếm hơn 80% diện tích đất canh tác và nhân khẩu trong toàn xã.

Việc thành lập hợp tác xã nông nghiệp bậc cao đã đem lại kết quả đáng chú ý. Nông nghiệp có bước phát triển mới, năng suất lúa đã tăng từ 25 tạ/ha (năm 1975) lên 30 tạ/ha (năm 1980). Ngành chăn nuôi cũng có những thành tựu đáng kể. Số lượng đàn trâu, bò, dê được nhân

rộng. Số lượng đàn trâu lúc nhiều nhất đạt 507 con, đàn bò đạt 22 con, đàn dê đạt 44 con. Ngoài ra, hợp tác xã đã thực hiện việc chia công điểm hàng năm, tạo nên sự hăng say lao động của bà con trong hợp tác xã. Nhờ đó, đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể.

Cùng với đó, hoạt động của hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán linh hoạt hơn trước. Hợp tác xã tín dụng cho xã viên vay vốn để phát triển chăn nuôi, cho trạm xá xã vay vốn để mua thuốc phục vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hợp tác xã mua bán đã nhận hàng về phân phối và bán cho nhân dân chủ yếu theo danh sách, thu mua thực phẩm nông sản bán cho Nhà nước theo kế hoạch được giao.

Tuy điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, gây khó khăn đối với sản xuất nông nghiệp. Nhưng, với quyết tâm cao, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, nhân dân các dân tộc Đại Sảo đã khắc phục khó khăn, ra sức thi đua sản xuất, đem lại kết quả tốt.

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm, chú trọng. Phong trào thi đua “Hai tốt” (dạy tốt, học tốt) được các nhà trường hưởng ứng nhiệt tình. Trong năm 1976, trường cấp I và cấp II cũ sáp nhập thành trường Phổ thông cơ sở do ông Nguyễn Duy Bốn làm hiệu trưởng, ông Nguyễn Văn Miến làm hiệu phó. Đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên về tư tưởng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được duy trì và phát triển. Ban Văn hóa xã phối hợp với các đoàn thể

quần chúng tuyên truyền thực hiện nếp sống mới, bài trừ các tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Về công tác xây dựng Đảng, ngay từ những năm 1975-1976, Đảng ủy xã đã chú trọng đẩy mạnh, thực hiện nghiêm túc công tác xây dựng Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các buổi học tập Nghị quyết của Đảng được tổ chức thường xuyên về tới tận các chi bộ hợp tác xã.

Ngày 18/2/1978, Huyện ủy Chợ Đồn ra Nghị quyết số 05-NQ/HU “Về việc vận động tổ chức lại sản xuất, cải thiện một bước quản lý nông nghiệp, lâm nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”, trong đó nêu rõ nhiệm vụ cấp bách của toàn huyện là phải tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, kết hợp với hợp tác hóa một cách hợp lý nhằm phát huy thế mạnh, không ngừng bồi dưỡng, cải tạo đất, tăng năng suất lao động, cải tiến quản lý, thực hiện nghiêm chỉnh chế độ, nguyên tắc quản lý xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết, Đảng bộ xã đã tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1978-1981). Đại hội đã đánh giá kết quả quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ trước, đồng thời thảo luận, nhất trí thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí, đồng chí Hoàng Đức Chu được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Triệu Văn Vương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, những ưu điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tiếp tục được phát huy, khó khăn, thách thức bị đẩy lùi, nhiều biện pháp mới đã được áp dụng nhằm sớm đưa Đại Sảo thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Đặc biệt, phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, Đảng bộ xã đã lãnh đạo chính quyền và nhân dân tạo điều kiện giúp đỡ 10 hộ từ Thái Bình lên xây dựng kinh tế tại Hợp tác xã Nà Ngà năm 1978.

Trên lĩnh vực chỉ đạo phát triển kinh tế, thực hiện chủ trương phát triển hợp tác xã quy mô toàn xã, năm 1979, Huyện ủy cử đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh về phụ trách công tác hợp nhất các hợp tác xã quy mô nhỏ trên địa bàn Đại Sảo. Đến vụ đông xuân 1979-1980, hợp tác xã Đại Thắng ra đời trên cơ sở hợp nhất 3 hợp tác xã là Hợp Tiến, Bằng Tộc và Nà Ngà, đồng chí Nguyễn Ngọc Vinh được phân công đảm nhiệm chức vụ Chủ nhiệm hợp tác xã. Tuy nhiên, do điều kiện tự nhiên khắc nghiệt cùng với năng lực tổ chức, lãnh đạo của cán bộ hợp tác xã chưa đáp ứng được yêu cầu mà qua một năm tổ chức sản xuất dưới quy mô hợp tác xã toàn xã, năng suất lao động của xã giảm sút, nhiều tổ thu hoạch không đủ chỉ tiêu. Năm 1981, trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn, Đảng ủy xã chỉ đạo tách hợp tác xã toàn xã thành 3 hợp tác xã nhỏ như trước.

Bên cạnh việc phát triển nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ của xã giai đoạn này cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, nhìn chung nền kinh tế của xã

Đại Sảo còn phát triển chậm, không đồng đều, nhiều mặt sút kém. Mặc dù vậy, nhân dân Đại Sảo vẫn cố gắng khắc phục khó khăn, hoàn thành nghĩa vụ lương thực với Nhà nước, riêng chỉ tiêu thóc khuyến khích chỉ đạt 7,8 tấn (chỉ tiêu là 10 tấn).

Về văn hóa - xã hội, Đảng bộ đã quan tâm chỉ đạo việc xây dựng đời sống văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa. Phát động nhân dân giữ gìn thuần phong mỹ tục, xây dựng nếp sống mới theo tinh thần lành mạnh, tiết kiệm. Ở nhiều thôn, bản các đội văn nghệ được duy trì, nhà văn hóa được xây dựng và hệ thống thông tin truyền thanh được mở rộng.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ Đại Sảo đã không ngừng quan tâm đến sự nghiệp phát triển y tế, giáo dục. Nhờ vậy mà công tác y tế có nhiều chuyển biến tốt. Cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Trạm xá xã phân công y sĩ trực trạm thường xuyên; đồng thời, tổ chức tốt các đợt tiêm chủng, thực hiện triệt để việc phòng bệnh cho nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc trong các thôn, bản vùng sâu, vùng xa. Ý thức vệ sinh, phòng bệnh đã trở thành nếp sống của đông đảo nhân dân trong xã, các dịch bệnh như tả, thương hàn, sốt rét... được phòng chống và chữa trị, đảm bảo sức khỏe cho quần chúng nhân dân. Cùng với đó, công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em cũng được Đảng bộ xã quan tâm. Năm 1978, thực hiện Chỉ thị số 01 của Huyện ủy "Về phát động phong trào thực hiện 3 công

trình vệ sinh”, trạm y tế xã vận động nhân dân xây dựng nhà vệ sinh, buồng tắm, ăn chín uống sôi, giếng nước ăn đảm bảo vệ sinh.

Công tác giáo dục cũng có những tiến bộ nhất định. Cơ sở vật chất trường lớp không ngừng được hoàn thiện. Số lượng học sinh phổ thông hàng năm đều tăng. Phong trào “Hai tốt” phát triển mạnh trong các nhà trường. Chất lượng giáo dục được nâng cao. Từ năm học 1978-1979, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (tháng 12/1976) và Nghị quyết số 14-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 11/1/1979 “Về cải cách giáo dục”, ngành giáo dục đã có nhiều chuyển biến như: Phương pháp giảng dạy trong các trường được cải tiến, từng bước thực hiện 3 nguyên lý giáo dục: “Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội”. Cũng trong năm 1979, nhà trường thực hiện vừa giảng dạy vừa vận động thầy và trò tham gia các phong trào ủng hộ bộ đội biên giới như góp giẻ lau súng, làm kế hoạch nhỏ xây dựng Tổ quốc... Phong trào thể dục - thể thao rèn luyện thể chất cho học sinh cũng được chú trọng hơn trước.

Về công tác xây dựng cơ bản: Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ về việc tăng cường cơ sở vật chất cho trường học, trạm xá, Đại Sáo đã huy động nguồn vốn đóng góp từ nhân dân và nguồn kinh phí từ huyện, xây dựng được trạm xá và trường học mới. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn song nhân dân các dân tộc Đại Sáo đã hăng hái tham gia đóng góp tiền của và hàng trăm ngày công,

trạm xá đã được nâng cấp đưa vào sử dụng nhiều phòng và giường bệnh nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trong xã. Trường học được sửa chữa và nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy và học của các thầy cô và các em học sinh trong xã.

Về công tác quốc phòng - an ninh: là nhiệm vụ chiến lược quan trọng và thường xuyên, do đó Đảng ủy và chính quyền đã quán triệt đến cán bộ đảng viên, về nhiệm vụ “Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” trong tình hình mới. Ban Công an xã phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy xã đội, đưa ra những phương án hành động kịp thời nhằm giữ gìn trật tự, bảo đảm an toàn xã hội. Do làm tốt công tác tuyên truyền, công tác tuyển quân nhập ngũ luôn đạt chỉ tiêu, công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững.

Bên cạnh đó, lực lượng quân sự địa phương cũng thường xuyên được củng cố và ngày càng lớn mạnh, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Trong chiến tranh biên giới tây nam và chiến tranh biên giới phía bắc, huyện thành lập Tiểu đoàn 379, trong đó Đại Sào có 1 trung đội gồm 35 người do đồng chí Hà Văn Quang làm Trung đội trưởng. Trên địa bàn xã cũng tổ chức được 1 đại đội dân quân đi đào hầm ở các tuyến phòng thủ và nhận nhiệm vụ bố trí nơi ăn ở cho dân quân các xã Lương Bằng, Nghĩa Tá, Bình Trung về đào hào ở đồi 558.

Về công tác xây dựng Đảng: Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng đã được Đảng ủy xã chú ý thực hiện trên cả 3 lĩnh vực: Chính trị, tư tưởng và tổ

chức. Trên cơ sở xác định rõ một số hạn chế, khuyết điểm trong công tác xây dựng Đảng như: Chưa chú ý chọn lọc, bồi dưỡng giáo dục những cá nhân tích cực trong phong trào cách mạng để kết nạp vào Đảng; chưa kiên quyết đấu tranh chống các mặt tiêu cực trong Đảng. Đảng bộ đã tổ chức nhiều cuộc họp, nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ để thẳng thắn chỉ ra những yếu kém. Từ đó, rút kinh nghiệm để cấp ủy được kiện toàn với những đồng chí có đầy đủ năng lực, phẩm chất.

Ngày 14/8/1978, Tỉnh ủy Bắc Thái ra Chỉ thị số 13-CT/TU “Về tăng cường công tác bảo vệ Đảng trong tình hình và nhiệm vụ mới” nhằm đảm bảo cho Đảng vững mạnh về tổ chức, trong sạch về chính trị. Hương ứng tinh thần Chỉ thị của Tỉnh ủy, Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều chuyển biến tích cực: Ý thức tổ chức kỷ luật trong Đảng bộ được nâng cao; tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên được nâng lên, góp phần củng cố vững chắc khối đoàn kết, nhất trí trong Đảng bộ. Việc bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được coi trọng, công tác giáo dục đoàn viên trong các tổ chức đoàn cơ sở được đẩy mạnh; nhiều đoàn viên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy tốt vai trò của mình, là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua lao động sản xuất, bảo vệ Tổ quốc.

Bên cạnh những thành tích đạt được, Đảng bộ Đại Sảo đã thẳng thắn nhìn nhận và chỉ ra các hạn chế cần khắc phục, đó là: Trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, Đảng bộ chưa phát huy hết vai trò chủ động, một số cán

bộ còn nảy sinh tư tưởng tiêu cực. Do sự bất hợp lí của cơ chế bao cấp, quản lí kinh tế đã xảy ra tình trạng một số xã viên thiếu tự giác, làm việc theo kiểu đối phó, tặc trách, hời hợt không chất lượng, chỉ chạy theo số lượng công điểm khiến sản xuất trì trệ, không hiệu quả. Những hiện tượng tiêu cực, vi phạm nguyên tắc kinh tế, tham nhũng nảy sinh trong đội ngũ cán bộ. Cơ chế bao cấp kéo dài khiến sản xuất đi xuống, hiện tượng “dong công, phóng điểm” tràn lan. Đây là những vấn đề Đại Sảo nói riêng và cả nước nói chung đã gặp phải trong giai đoạn thực hiện kế hoạch kinh tế 5 năm lần thứ hai của Nhà nước. Đó chính là sự kìm hãm công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đòi hỏi Đảng phải có nhìn nhận khách quan, đúng đắn với tình hình thực tiễn và định ra hướng đi phù hợp.

II. VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỬ THÁCH, ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG, CÙNG CỐ QUỐC PHÒNG - AN NINH (1981-1985)

Kết thúc kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976-1980), đời sống kinh tế xã hội của Đại Sảo đã có những bước chuyển quan trọng, đảm bảo được những nhu cầu thiết yếu nhất trong đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất trên một số mặt. Tuy nhiên, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tình trạng tiêu cực vẫn tiếp tục phát sinh, sức sản xuất bị kìm hãm, đời sống nhân dân chưa thoát khỏi nghèo nàn lạc hậu.

Ngày 10/12/1980, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) diễn ra tại Thủ đô Hà Nội.

Hội nghị đã thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV cùng phương hướng, nhiệm vụ và các mặt công tác trong giai đoạn tiếp theo: thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba (1981-1985).

Bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ ba, cả nước nói chung và Đại Sảo nói riêng đối diện với nhiều khó khăn, thử thách như: thiên tai, lũ lụt gây ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân, nền kinh tế trì trệ; chậm phát triển do những yếu kém trong khâu quản lý và tổ chức hoạt động; cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp kéo dài làm hàng hóa, vật tư khan hiếm, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn; đặc biệt từ cuối những năm 70, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông trì trệ, lạm phát tăng cao.

Trước tình hình đó, Đảng đề ra một số chủ trương, chính sách nhằm phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân. Ngày 21/10/1980, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 22- TB/TW “Kết luận của Ban Bí thư về một số công tác trước mắt trong việc củng cố hợp tác xã nông nghiệp gắn với xây dựng huyện ở đồng bằng và trung du miền Bắc”. Thông báo khẳng định: Trong công tác Khoán, các hợp tác xã phải dựa trên cơ sở tuân thủ nghiêm túc những nguyên tắc chung của phương thức quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa mà vận dụng linh hoạt các hình thức khoán cho sát hợp với tình hình thực tế của từng nơi và đặc điểm sản xuất của từng

loại sản phẩm nhằm kích thích các đơn vị và mọi người lao động hăng hái sản xuất, tăng năng suất lao động, tăng sản lượng thu hoạch.

Tiếp đó, ngày 13/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng các hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là Khoán 100). Chỉ thị số 100 ra đời là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải tiến một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra một hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp và nông thôn cả nước nói chung, Đại Sáo nói riêng.

Trên tinh thần Thông báo 22 và Chỉ thị của Trung ương Đảng, ngày 24/4/1981, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã ra Nghị quyết số 03-NQ/TU về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Ở Đại Sáo, để thuận tiện cho công tác quản lý, điều hành sản xuất theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Nghị quyết số 03 của Tỉnh ủy, Đảng bộ xã đã chỉ đạo 3 hợp tác xã Bằng Tộc, Hợp Tiến và Nà Ngà sử dụng quỹ đất dành cho chăn nuôi phân cho các hộ xã viên sử dụng vào hoạt động gieo trồng.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã đã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1981-1984 Đại hội đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 1978-1981 và thông qua Dự thảo báo cáo các phương hướng cơ bản trong nhiệm kỳ là: Sản xuất nông nghiệp là chính, chủ yếu là thâm canh, tăng năng suất cây trồng; phát triển lâm nghiệp, đẩy mạnh chăn nuôi theo kinh tế gia đình nhằm

đảm bảo tổng thu nhập trong năm có giá trị cao, ổn định đời sống nhân dân.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Thiện được bầu làm Bí thư, đồng chí Triệu Văn Vương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Triển khai Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ, chính quyền đã chủ động tổ chức tuyên truyền cho nhân dân nắm bắt được những nội dung cơ bản của cơ chế Khoán trong nông nghiệp. Nhờ vậy, trên mặt trận sản xuất lương thực, ngoài việc đảm bảo gieo cấy hết diện tích hàng năm, Đảng bộ xã còn lãnh đạo nhân dân mở rộng diện tích trồng trọt, khuyến khích việc tận dụng đất đai, khai hoang phục hóa. Trên cơ sở đó, Đảng bộ đã chỉ đạo các hợp tác xã lên phương án, tổ chức thực hiện chia ruộng cho xã viên một cách công bằng, dân chủ, công khai. Đảng bộ nhận định việc thực hiện công tác Khoán là bước ngoặt mới trong sản xuất nông nghiệp ở địa phương. Tuy nhiên, đây là công việc mới, đòi hỏi phải có cách làm thận trọng, khoa học, phù hợp với thực tế địa phương. Theo đó, Đảng bộ xã chủ trương phải đạt được mục đích phát triển phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế trên cơ sở lôi cuốn mọi người hăng hái lao động, kích thích tăng năng suất lao động, sử dụng tốt đất đai và các cơ sở vật chất hiện có, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, tích lũy cho hợp tác xã và hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước.

Cùng với đó, công tác thủy lợi cũng được coi trọng, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ được xây dựng nhằm đảm bảo nước phục vụ sản xuất. Nhờ vậy, diện tích gieo

trồng và năng suất các cây lương thực tăng lên rõ rệt. Đến năm 1982, các hợp tác xã trên địa bàn xã đã cơ bản hoàn thành công tác tổ chức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Nhờ vậy, không những quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa ở nông thôn được củng cố mà còn đóng góp quan trọng vào công cuộc phát triển sản xuất, nâng cao sản lượng lương thực của xã và của toàn huyện.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi ngày càng phát triển, đặc biệt là chăn nuôi hộ gia đình. Phong trào được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ, số lượng đàn lợn, đàn trâu, bò, dê ngày càng tăng. Các hộ tận dụng các sản phẩm từ nông nghiệp làm nguồn thức ăn cho gia súc, gia cầm. Ngoài ra, phong trào nuôi cá thời kỳ này cũng được Đảng bộ khuyến khích phát triển. Các hợp tác xã đã huy động hàng nghìn ngày công của bà con xã viên tham gia đào ao, mở rộng diện tích mặt nước. Nghề chăn nuôi phát triển đã góp phần đáp ứng nhu cầu thực phẩm cho nhân dân, đồng thời cũng góp phần tăng thu nhập cho các hợp tác xã.

Cùng với sản xuất nông nghiệp, từ năm 1981-1985, sản xuất thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì và từng bước tháo gỡ khó khăn do sự biến động về giá cả, thiếu thốn về vật tư, nguyên liệu.

Đi đôi với lãnh đạo sản xuất, Đảng ủy Đại Sảo luôn quan tâm tới sự nghiệp phát triển giáo dục, văn hóa thông tin, y tế và quốc phòng - an ninh.

Trong giáo dục, tiếp tục thực hiện Nghị quyết 14 của Bộ Chính trị về cải cách giáo dục, Đảng bộ xã Đại Sảo đã chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở

các trường; gắn việc nâng cao chất lượng giáo dục với rèn luyện đạo đức, nhân cách học sinh. Đồng thời, tạo mối liên kết chặt chẽ hơn giữa gia đình và nhà trường. Các hoạt động của Đoàn, Đội trong nhà trường được duy trì tốt. Các trường học đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, số lượng và chất lượng học sinh các cấp được đảm bảo.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh thời kỳ này đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhiều dịch bệnh đã được ngăn chặn kịp thời như sốt rét, bấu cổ. Phong trào vệ sinh phòng bệnh ở nông thôn cùng với việc củng cố ba công trình vệ sinh phát triển rộng khắp. Chất lượng hoạt động của trạm y tế xã có phần khá hơn trước, đội ngũ cán bộ được tăng cường, chất lượng chăm sóc người bệnh được nâng cao.

Về văn hóa, thông tin được duy trì và phát triển tốt theo tinh thần Chỉ thị 24 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 159 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác văn hóa thông tin: đẩy mạnh công cuộc xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, bám sát yêu cầu của cách mạng và phù hợp với khả năng kinh tế, thúc đẩy tốt hơn nữa công cuộc xây dựng chế độ mới và nền kinh tế mới.

Tổ văn hóa thông tin xã Đại Sảo tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng như tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời vận động nhân dân tổ chức đám cưới, đám tang đơn giản, xóa bỏ mê tín dị đoan, xây dựng phong trào văn nghệ vui tươi, lành mạnh. Phong trào văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong xã.

Cùng với việc tập trung lãnh đạo xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ và chính quyền xã Đại Sáo còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển với quy mô lớn hơn trước, biên chế thành các tiểu đội gắn với các đội sản xuất, thường xuyên kết hợp sản xuất với luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an thôn bản, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây bạo loạn, chống mê tín dị đoan, bài trừ văn hóa đồi trụy, bảo vệ tốt các sự kiện diễn ra trên địa bàn xã.

Cùng với việc ổn định, phát triển kinh tế, công tác xây dựng, phát triển Đảng cũng được củng cố và đẩy mạnh. Việc sinh hoạt từ các chi bộ đến tổ Đảng được duy trì đều đặn, chất lượng sinh hoạt ngày càng được nâng cao. Quán triệt phương châm xây dựng Đảng gắn liền với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ xã đã lãnh đạo các chi bộ trong quá trình hoạt động luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên.

Bên cạnh đó, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới một cách chặt chẽ, gắn số lượng với chất lượng; đồng thời thực hiện việc kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng và các Nghị quyết, chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, Đảng bộ tập trung chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị số 53-CT/TW của Ban Bí thư, ngày 28/11/1984, “Về tăng cường công tác quần chúng của Đảng”. Nhờ đó, công tác vận động quần chúng của Đảng bộ có nhiều tiến bộ.

Công tác kiểm tra phân loại đảng viên được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng Đảng viên và tổ chức Đảng. Hàng năm, số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ luôn chiếm tỷ lệ cao trong Đảng bộ, những sai sót được phát hiện và sửa chữa kịp thời. Cùng với đó, Đảng bộ cũng kiên quyết xử lý và đưa ra khỏi hàng ngũ của Đảng những đảng viên yếu kém, có biểu hiện suy thoái về đạo đức và tư tưởng.

Công tác phát triển Đảng cũng được quan tâm và thu được nhiều kết quả khả quan. Qua các phong trào của địa phương, Đảng bộ đã chỉ đạo cho các tổ chức đoàn thể quần chúng phát hiện các cá nhân có thành tích xuất sắc để giới thiệu và kết nạp vào Đảng. Qua đó, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng được tăng cường, ý thức tổ chức kỷ luật được nâng cao. Cùng với việc phát triển đảng viên mới, Đảng bộ cũng chú trọng công tác đào tạo cán bộ cho địa phương. Nhiều đồng chí cán bộ, đảng viên được gửi đi học tập tại các trường Đảng, các lớp chuyên môn nghiệp vụ.

Các đoàn thể chính trị - xã hội thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt việc vận động nhân dân hăng hái tham gia xây dựng chính quyền, tập hợp quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần quan trọng động viên các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, bảo vệ quê hương.

Đoàn Thanh niên phát động phong trào “Thanh niên xung kích trong sản xuất” và “Sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc”. Hội Phụ nữ xã không ngừng phát động các phong trào thi đua yêu nước thiết thực như phong trào thi đua sản xuất, tiết kiệm, nuôi con khỏe dạy con ngoan, phát động phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, phong trào đã được chị em nhiệt tình ủng hộ, mang lại những hiệu quả rõ rệt.

Hội Nông dân tập thể ngày càng được củng cố, tập hợp hội viên, phát huy tinh thần lao động cần cù, sáng tạo của giai cấp nông dân trong các hợp tác xã, tích cực, chủ động, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất lao động, phấn đấu đạt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, đặc biệt là chỉ tiêu về lương thực, thực phẩm mà Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

Năm 1984, Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1984-1989 được tổ chức. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước. Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu về kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh, phát triển ngành nghề tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân lúc nông nhàn, xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

Nhằm kiện toàn công tác lãnh đạo của Đảng bộ khóa mới, Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Duy Bôn được bầu làm Bí thư, đồng chí Phạm Bá Lan làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Mười năm sau ngày đất nước giải phóng là thời kỳ đầy khó khăn, thử thách, tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân Đại Sáo đã nêu cao tinh thần cách mạng, đoàn kết một lòng phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn thử thách, tiến hành khắc phục hậu quả chiến tranh, từng bước xây dựng quê hương Đại Sáo, cùng cả nước tiến lên xây dựng xã hội chủ nghĩa. Qua 10 năm (1976-1985), kinh tế xã đã có những bước phát triển mới, đời sống nhân dân từng bước được nâng cao. Qua thực tế lãnh đạo, chỉ đạo phong trào, Đảng bộ và chính quyền địa phương từng bước được củng cố, trưởng thành. Tuy có lúc thăng, lúc trầm nhưng Đảng bộ Đại Sáo luôn là một khối thống nhất, đoàn kết, vững mạnh, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được cấp trên và nhân dân giao phó. Từ khi thực hiện Chỉ thị Khoán 100, sản xuất nông nghiệp Đại Sáo đã có những bước phát triển mới. Tiềm năng sản xuất trong nhân dân được phát huy mạnh mẽ, vấn đề lương thực bước đầu được giải quyết. Văn hóa, xã hội từng bước được khôi phục và phát triển. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.



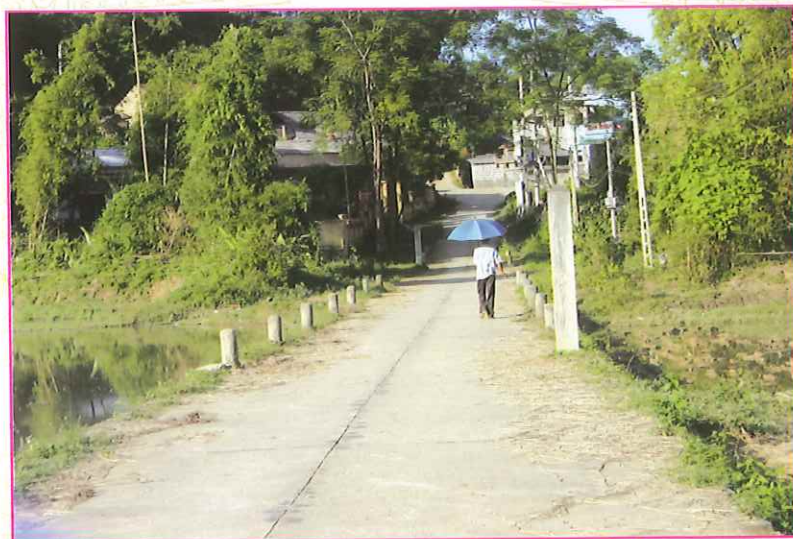
Trường Mầm non xã Đại Sảo



Trường Tiểu học xã Đại Sảo



Trường Trung học cơ sở xã Đại Sảo



Một tuyến đường liên thôn đã được bê tông hóa ở xã Đại Sảo

Chương V

ĐẢNG BỘ ĐẠI SẢO LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986-1995)

I. ĐẠI SẢO TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI (1986-1990)

Bước vào những năm 80 của thế kỷ XX, nước ta đứng trước những thử thách nghiêm trọng, cơ chế tập trung quan liêu bao cấp đã bộc lộ rõ những yếu kém, kìm hãm sự phát triển kinh tế, sản xuất bị đình trệ, hàng hóa khan hiếm, lạm phát tăng cao, khủng hoảng kinh tế ngày một nặng nề, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, xã hội nảy sinh nhiều hiện tượng tiêu cực, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều biểu hiện xuống cấp nghiêm trọng.

Trong khi đó, vào cuối những năm 70, bối cảnh thế giới cũng có những diễn biến hết sức phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào tình trạng khủng hoảng, tác động sâu sắc đến tình hình trong nước.

Thực tế đó buộc Đảng phải thẳng thắn nhìn nhận những khuyết điểm, sai lầm và quyết tâm đổi mới sự nghiệp lãnh đạo xây dựng đất nước mà trước hết là phải đổi mới về tư duy lãnh đạo, quản lý. Ngày 15/12/1986, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tổ

chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau hơn 10 năm thống nhất, đồng thời khẳng định những thành tựu đã đạt được trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đại hội khẳng định: “Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế”.

Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra nhiệm vụ chung cho cả chặng đường đầu của thời kỳ đổi mới là: “Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”¹ và “Trong khi không ngừng chăm lo nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, Đảng và nhân dân ta tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng chế độ làm chủ tập thể nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa”².

Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một quá trình lâu dài, khó khăn, phải trải qua nhiều chặng và hiện chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật, có thể nói, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện một

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb CTQG, tr.37.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Sđd*, tr.40.

bước đột phá mới cả về tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển chung của cả nước.

Trên tinh thần đổi mới của Đảng, nhiều địa phương đã có những biện pháp cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề cấp bách của địa phương. Bước vào công cuộc đổi mới, bên cạnh những thuận lợi cơ bản như: Đảng bộ xã trưởng thành qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ ở địa phương, nhân dân đoàn kết, cần cù trong lao động, sản xuất, nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú; Đại Sảo phải đối mặt với không ít khó khăn thử thách. Đó là, diện tích ruộng đất canh tác ít, nhiều nơi phải bỏ hoang, công nghiệp không phát triển, cơ sở vật chất kỹ thuật nghèo nàn, tập quán canh tác lạc hậu, nạn phá rừng gia tăng, y tế, giáo dục chậm phát triển, trình độ dân trí chưa cao.

Để vượt qua những khó khăn to lớn đó, Đảng bộ Đại Sảo đã từng bước phấn đấu, lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội một cách sáng tạo, tạo sự chuyển biến không ngừng trên mọi mặt đời sống xã hội của quê hương.

Trong 3 năm (1986-1988), do thời tiết diễn biến phức tạp, giá cả vật tư tăng cao, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn; hơn nữa cơ chế khoán 100 thực chất vẫn là khoán việc dẫn đến hạn chế đến hiệu quả sản xuất. Thêm vào đó, cơ chế quản lý của hợp tác xã nông nghiệp Đại Sảo có nhiều bất hợp lý, bộ máy công kênh, kém hiệu quả, năng lực quản lý, lãnh đạo của một số cán bộ còn yếu

kém. Phương án ăn chia của hợp tác xã vẫn theo hình thức ăn chia theo công điểm... Vượt qua các rào cản khó khăn đó, với quyết tâm phải đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu để ổn định đời sống, thúc đẩy kinh tế đi lên, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã rà soát lại diện tích đất canh tác, tận dụng tối đa diện tích đất vào cấy lúa nhằm tăng sản lượng, tăng tích lũy lương thực trong nhân dân để thúc đẩy sản xuất phát triển. Đảng ủy cũng chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp mạnh dạn áp dụng các giống lúa mới cho năng suất cao vào vụ chính, tăng cường công tác phòng trừ sâu bệnh, áp dụng các biện pháp chăm bón theo đúng kỹ thuật để cây lúa phát triển đều, nhanh, đảm bảo đúng thời vụ.

Sau 7 năm thực hiện cơ chế khoán theo Chỉ thị 100 - CT/TW của Ban Bí thư Trung ương đã bộc lộ những hạn chế, khó khăn trong phát triển nông nghiệp, nông thôn. Giá trị ngày công và thu nhập của xã viên ngày càng giảm sút. Xuất phát từ thực tiễn, để khắc phục những hạn chế của Chỉ thị 100, ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về “Đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp”. Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã. Khoán 10 trong nông nghiệp đã thực sự giải phóng sức lao động trong sản xuất, giải quyết tốt mối quan hệ giữa lợi ích của người lao động với tập thể và Nhà nước; mở rộng dân chủ, đề cao pháp chế xã hội chủ nghĩa, đổi mới tổ chức và cán bộ.

Thực hiện Khoản 10 trong sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 10 của Bộ chính trị về đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp, kích thích sức sản xuất, tạo ra sự chủ động cao hơn đối với bà con nông dân. Nhận thức đúng vai trò và phương thức tổ chức thực hiện, Đảng bộ xã Đại Sảo đã tập trung lãnh đạo nhân dân, trực tiếp là các hợp tác xã sắp xếp lại bộ máy, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, kết hợp chặt chẽ với kinh doanh tổng hợp, đặc biệt là khâu phân công lại lao động để tránh lãng phí về thời gian, tạo nên hiệu quả sản xuất lớn.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo nhân dân thâm canh tăng vụ, tăng năng suất. Những kết quả đạt được trong sản xuất nông nghiệp đã góp phần đáng kể vào việc ổn định đời sống nhân dân. Tuy nhiên, trong những năm 1987-1988, do thiên tai, lũ lụt xảy ra nên sản xuất nông nghiệp của xã gặp nhiều khó khăn, nhân dân trong xã, nhất là khu vực Nhà nước bị thiếu lương thực, đời sống gặp nhiều khó khăn. Việc thực hiện một số mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra không đạt kế hoạch. Khắc phục những khó khăn do thời tiết gây ra, Đảng ủy xã Đại Sảo cùng với bà con nhân dân đã quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất cây vụ đông và các cây hoa màu ngắn ngày, nhờ đó, diện tích gieo trồng lúa, ngô, khoai, sắn cùng các cây hoa màu khác không ngừng tăng lên.

Quan hệ sản xuất tiếp tục được củng cố, phong trào hợp tác xã vẫn được duy trì. Ba hợp tác xã là Bằng Tộc, Nà Ngà và Hợp Tiến tích cực vận động nhân dân đóng

góp hàng nghìn ngày công, nạo vét đất đá để đắp mương, kè đập, đào ao, phục hóa đồng ruộng. Phong trào của các hợp tác xã đã kích thích tinh thần hăng say lao động của xã viên, nhờ đó, những hậu quả của thiên tai dần được khắc phục, diện tích đất canh tác được sử dụng hết, sản xuất được ổn định lại.

Trong chăn nuôi, Đảng bộ chỉ đạo các hợp tác xã định hướng phát triển chăn nuôi chủ yếu là ở các hộ gia đình. Đồng thời, hợp tác xã tạo điều kiện hỗ trợ các hộ chăn nuôi về giống, vốn và công tác phòng trừ dịch bệnh. Tuy nhiên, do những khó khăn về thời tiết, rét đậm kéo dài cùng sương muối dẫn đến tình trạng mất mùa, cũng chính vì thế mà dẫn đến việc chăn nuôi cũng giảm về số lượng.

Trước tình hình đó, Đảng ủy xã đã có chính sách hỗ trợ về vốn, con giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc phòng chống dịch bệnh nhằm thúc đẩy đàn trâu, bò tăng trở lại. Các hộ gia đình còn mở rộng diện tích mặt nước để nuôi thả cá, cải thiện cuộc sống.

Song song với sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã chủ trương đẩy mạnh sản xuất lâm nghiệp với hình thức đẩy mạnh giao đất, giao rừng cho tập thể và hộ nông dân. Nhờ đó, phong trào trồng cây gây rừng được mở rộng trong nhân dân. Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, Đảng bộ cùng chính quyền xã đã vận động nhân dân tiến hành khai hoang mở rộng diện tích canh tác, xây dựng hạ tầng giao thông, thủy lợi, ổn định cuộc sống theo hướng định canh định cư. Nhờ vậy, sản xuất lâm nghiệp xã đã có nhiều chuyển biến tích cực.

Đạt được nhiều thành tựu trong sản xuất nông nghiệp nhưng sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp của Đại Sảo thời kỳ này lại không được phát triển. Nguyên nhân do sản xuất kinh tế của xã còn mang nặng tính tự cấp tự túc nên các mặt hàng của địa phương chủ yếu ở tình trạng khai thác tự nhiên. Mặt khác, do việc đầu tư cho cơ sở vật chất phục vụ sản xuất hạn chế nên nhìn chung, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp của xã còn nhiều hạn chế, chỉ hướng tới đáp ứng một số nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong xã.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế cũng được Đảng bộ và chính quyền xã hết sức chăm lo nhưng do đời sống nhân dân nhìn chung còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là về vấn đề thiếu lương thực đã có ảnh hưởng đến sự phát triển của văn hóa, giáo dục, y tế. Về giáo dục, tỉ lệ giáo viên, học sinh bỏ trường, bỏ lớp có chiều hướng gia tăng, hiện tượng tái mù chữ tăng nhanh. Về công tác y tế, tuy gặp nhiều khó khăn song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân đã có những tiến bộ nhất định. Cơ sở vật chất được đầu tư, mở rộng, đội ngũ cán bộ y tế được cử đi học tập nâng cao trình độ ở tuyến huyện, tỉnh.

Công tác quốc phòng - an ninh được chú trọng, Đảng bộ chủ trương tăng cường giáo dục đề cao cảnh giác cho nhân dân trước mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù, thực hiện tuyên truyền các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Lực lượng vũ trang được củng cố, kiện toàn, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nhằm đảm bảo tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng bộ xã đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng, hướng tập trung chủ yếu vào củng cố, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ theo tinh thần Nghị quyết số 05 và kế hoạch 74-KH/BT về công tác làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, bộ máy Nhà nước. Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được tăng cường, nhờ đó những tiêu cực được phát hiện và xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên, Đảng bộ xã đặc biệt chú trọng đến khâu đào tạo, cất nhắc, sử dụng cán bộ. Đảng bộ thường xuyên cử các đảng viên đi học tập tại các lớp tập huấn của huyện, tỉnh nhằm nâng cao trình độ và năng lực. Nhờ những biện pháp tích cực trên mà công tác xây dựng Đảng ở Đại Sáo đã đạt được nhiều thành tựu. Trong bối cảnh Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ, Đảng bộ đã tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức chính trị và trình độ giác ngộ cho mọi đảng viên cũng như cho nhân dân các dân tộc ở Đại Sáo nhằm tạo sự đồng thuận, đoàn kết, tin tưởng tuyệt đối của nhân dân vào con đường mà Đảng ta đã lựa chọn.

Tháng 6/1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng, định ra những nguyên tắc lãnh đạo trong thời kỳ đổi mới. Đại hội thông qua “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”.

Như vậy trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ đổi mới, Đảng bộ Đại Sáo đã vận dụng sáng tạo Nghị

quyết Đại hội VI của Đảng vào hoàn cảnh thực tế của địa phương, khơi dậy được sức mạnh của nhân dân vào công cuộc đổi mới. Những thành quả đạt được đã chứng minh sự trưởng thành trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Đại Sáo, đồng thời khẳng định sự tin tưởng của nhân dân vào đường lối đổi mới của Đảng. Đây là nguồn động lực để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sáo tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh hơn.

II. TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1991-1995)

Từ năm 1986-1990, bước đầu thực hiện đường lối đổi mới, nền kinh tế - xã hội đất nước đã có những chuyển biến quan trọng, một số khó khăn cục bộ được đẩy lùi, đời sống nhân dân có bước cải thiện hơn trước. Tuy nhiên, về cơ bản, kinh tế nước ta vẫn chưa hoàn toàn thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Thêm vào đó, cuộc khủng hoảng chính trị ở một số nước xã hội chủ nghĩa đã tạo ra những áp lực và thách thức to lớn đối với cách mạng nước ta. Tình hình phức tạp của thế giới và cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trong nước đã tác động không nhỏ đến mọi mặt đời sống của nhân dân huyện Chợ Đồn nói chung cũng như nhân dân các dân tộc Đại Sáo nói riêng. Hoạt động sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, văn hóa - giáo dục còn trì trệ, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Để đưa đất nước nhanh chóng thoát khỏi khủng hoảng, đồng thời tạo thế và lực cho giai đoạn phát triển

trương phát triển vụ đông, đưa sản xuất đi vào ổn định, tập trung vào những cây trồng chính có năng suất cao, Đảng ủy đã chỉ đạo tốt việc phát triển sản xuất vụ đông. Nhờ đó, diện tích dành cho việc trồng cây hoa màu và cây vụ đông đã được khai thác có hiệu quả. Được sự khuyến khích, hỗ trợ của xã, nhân dân tập trung vào sản xuất các cây hoa màu mũi nhọn như sắn, khoai tây và cây ngô.

Trên cơ sở ổn định trồng trọt, lĩnh vực chăn nuôi cũng đạt được những kết quả to lớn. Đảng bộ đã chỉ đạo tận dụng đất đai, sản phẩm phụ của nông nghiệp, đẩy mạnh chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Với những chủ trương kịp thời cùng với tinh thần lao động hăng say của nhân dân các dân tộc nên công tác chăn nuôi đã giành được những kết quả đáng khích lệ. Cụ thể: Đàn gia súc, gia cầm có sự phát triển nhanh chóng, chủ yếu là đàn lợn và trâu, bò. Bên cạnh đó, xã còn khai thác hiệu quả diện tích mặt nước, hệ thống kênh mương, ao hồ để nuôi cá. Do vậy, sản lượng cá không ngừng tăng lên góp phần cải thiện bữa ăn hàng ngày của nhân dân trong xã, tạo nguồn hàng có giá trị kinh doanh cung cấp cho các xã bạn.

Trong lâm nghiệp, Đảng bộ xã chủ trương tập trung bảo vệ và trồng rừng mới bằng các biện pháp như giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình. Bên cạnh đó, công tác quản lý và khai thác rừng có kế hoạch cũng được Đảng bộ chú trọng. Các khâu như khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản được tổ chức hợp lý, công tác trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi trọc được tăng cường. Nhờ vậy, ngành lâm nghiệp của xã đã có những bước phát triển nhất định.

Những chủ trương, biện pháp đúng đắn trong lãnh đạo của Đảng bộ xã đã thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp. Đời sống nhân dân trong xã dần ổn định hơn trước. Rừng của xã dần được phục hồi, độ che phủ hàng năm tăng lên, phát huy được thế mạnh kinh tế lâm nghiệp của một địa phương miền núi, góp phần đáng kể vào mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế của toàn xã.

Cùng với nông nghiệp, sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ cũng có chuyển biến tích cực. Những chuyển biến tích cực trên lĩnh vực kinh tế đã tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh của địa phương.

Cùng với sự phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội ngày càng được Đảng bộ quan tâm, công tác giáo dục được coi là nhiệm vụ hàng đầu. Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quan tâm của các cấp, các ngành nên công tác giáo dục được giữ vững; phong trào thi đua dạy và học được phát huy. Hàng năm, xã đã giành nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp “Dạy người, dạy chữ”. Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” được phát động sâu rộng tới nhà trường, gia đình, nhận được sự đồng thuận của xã hội. Cơ sở vật chất trường học được tu bổ và nâng cấp thường xuyên.

Ngành y tế cũng có bước phát triển mới. Trạm y tế trong xã được đầu tư sửa chữa, nâng cấp. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân cũng được Đảng bộ chăm lo kịp thời. Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng về nâng cao

công tác y tế, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân, Đảng ủy xã quan tâm chỉ đạo tốt công tác y tế, việc khám và điều trị bệnh cho nhân dân ngày càng có chất lượng hơn. Ngoài ra, Đảng bộ còn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, nhờ đó, tỷ lệ sinh tự nhiên của xã đều giảm qua từng năm.

Sự nghiệp văn hóa, thông tin cũng đạt được nhiều thành tích. Ban Văn hóa - Thông tin xã tập trung vào nhiệm vụ tuyên truyền những đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời phục vụ những nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển mạnh, hầu hết các thôn, bản đều có các đội văn nghệ, hàng năm tổ chức diễn văn nghệ để phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của người dân. Nhân dân phấn khởi, ngày càng nêu cao ý thức trách nhiệm của mình đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nhiệm vụ quốc phòng và bảo vệ an ninh quốc gia, chống “Diễn biến hòa bình”, Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm chỉ đạo công tác quốc phòng và an ninh. Hàng năm, xã tổ chức huấn luyện quân dự bị, khám sức khỏe cho thanh niên để bổ sung quân thường trực, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng giao quân.

Công tác xây dựng Đảng cũng được Đảng bộ quan tâm đặc biệt. Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Chợ Đồn, Đảng bộ Đại Sảo tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin

và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các lớp học tập Nghị quyết của Đảng được tổ chức nghiêm túc đã góp phần củng cố lập trường tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Từ đó, nâng cao tinh thần trách nhiệm của toàn dân đối với Đảng, với quê hương, đất nước.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, chính quyền; công tác xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội của địa phương cũng không ngừng được củng cố, tạo sức mạnh bền vững cho toàn bộ hệ thống chính trị địa phương.

Mặt trận Tổ quốc ngày càng mở rộng và phát huy vai trò to lớn trong đoàn kết toàn dân, hướng quần chúng vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng địa phương.

Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt hai phong trào “Phụ nữ làm kinh tế giỏi” và “Phụ nữ nuôi dạy con ngoan”. Được sự hỗ trợ của Hội, các chị em đã tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và làm kinh tế gia đình. Hội còn tổ chức nhiều đợt truyền thông giúp cho hội viên phụ nữ có thêm kiến thức để tổ chức cuộc sống gia đình, nuôi dạy con tốt hơn, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

Đoàn Thanh niên xã tham gia tích cực vào các chiến dịch làm thủy lợi, sản xuất và phục vụ sản xuất; liên hoan văn hóa - văn nghệ, tuyên truyền thực hiện nếp sống mới; tuổi trẻ xung kích trên mặt trận quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc...

Hội Nông dân phát động mạnh mẽ phong trào thi đua làm giàu yêu nước, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Từ khi Nghị quyết 10 “Về đổi mới quản

lý kinh tế nông nghiệp” được ban hành, vai trò của Hội Nông dân được phát huy mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần tự lực tự cường của giai cấp nông dân. Hội đã giúp đỡ các hội viên trong sản xuất và đời sống, phối hợp với các cấp, các ngành mở nhiều buổi trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất, chăn nuôi.

Tiếp tục quán triệt tinh thần của Nghị quyết Trung ương 3, 4, 5 và 7 cùng Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, huyện về công tác xây dựng Đảng, chính quyền và về việc chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ xã đã từng bước vận dụng, đưa Nghị quyết Đại hội VII toàn quốc của Đảng vào cuộc sống, qua đó giành được nhiều thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã đã chỉ đạo các hộ nông dân tích cực đầu tư thâm canh tăng vụ, tăng năng suất, phát huy vai trò tự chủ, khai hoang mở rộng diện tích đất canh tác, đầu tư mua sắm trâu bò, máy xay xát gạo... nhằm phục vụ cho sản xuất và chăm sóc cây trồng. Cùng với đó, Đảng bộ cũng chỉ đạo đưa các giống lúa mới vào gieo cấy và cho năng suất cao. Mặt khác, xã đã chủ động tu sửa, nâng cấp hệ thống tưới tiêu, đảm bảo cung cấp nguồn nước phục vụ sản xuất và làm tốt công tác phòng trừ sâu bệnh, bảo vệ mùa màng. Nhờ những biện pháp tích cực đó mà sản xuất nông nghiệp của Đại Sảo trong thời kỳ này đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ.

Đi đôi với việc chỉ đạo phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã cũng rất quan tâm tới chỉ đạo phát triển chăn

nuôi. Công tác phòng ngừa bệnh dịch cho gia súc, gia cầm được coi trọng, nhờ đó hạn chế thấp nhất các dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn cho đàn gia súc, gia cầm. Ủy ban nhân dân còn tạo điều kiện cho các hộ nông dân vay vốn phát triển chăn nuôi, kinh tế hộ gia đình ở Đại Sảo ngày càng khởi sắc. Được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền, nhân dân trong xã đã tích cực đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm. Nhờ vậy, đàn gia súc, gia cầm trong xã tăng nhanh về số lượng, sản lượng và hiệu quả kinh tế. Ngoài chăn nuôi trâu, bò lấy sức kéo, nhiều hộ nông dân còn tiến hành chăn nuôi trâu, bò sinh sản và lấy thịt. Bên cạnh đó, chăn nuôi lợn, gà, vịt cũng phát triển khá nhanh, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân các dân tộc.

Về lâm nghiệp, giai đoạn này công tác chăm sóc, bảo vệ rừng ở Đại Sảo được thực hiện tương đối tốt. Đảng bộ, chính quyền xã đã tiến hành khoanh vùng, giao đất, giao rừng cho các tập thể, cá nhân và các hộ gia đình theo Chương trình 327 “Về chương trình quốc gia về tạo mới và bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng”, nhờ đó, thúc đẩy các hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, mang lại hiệu quả thiết thực. Rừng của xã dần được phục hồi, độ che phủ rừng hàng năm tăng lên, phát huy được tiềm năng, thế mạnh về kinh tế lâm nghiệp của xã. Với sự chỉ đạo tích cực, đúng hướng của Đảng bộ, đến năm 1995, toàn xã đã trồng được trên 500ha rừng và vườn rừng.

Sản xuất tiêu thủ công nghiệp và dịch vụ ở Đại Sảo giai đoạn này mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, quy mô sản xuất còn thấp và có nhiều hạn chế. Mặc dù vậy,

Đảng bộ xã đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp tích cực nhằm thúc đẩy phát triển tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn xã.

Cùng với việc lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã thường xuyên, quan tâm, phát triển văn hóa - xã hội, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người. Các hoạt động văn hóa - thông tin trên địa bàn xã luôn được gắn liền với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn, bản văn hóa gắn liền với xây dựng đời sống văn hóa mới có nhiều chuyển biến đáng khích lệ.

Công tác giáo dục - đào tạo cũng đạt được nhiều thành tựu khả quan. Đảng bộ xã luôn xác định nhiệm vụ đầu tư cho phát triển giáo dục - đào tạo là quan trọng hàng đầu. Được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Thái, các lớp học ở các cấp học tiếp tục được củng cố, mở rộng với 10 phòng học, trang bị thêm cơ sở vật chất, dụng cụ phục vụ cho công tác học tập và giảng dạy. Đội ngũ giáo viên mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng luôn nhiệt tình, phát huy tốt chuyên môn. Nhờ đó, chất lượng giáo dục - đào tạo của xã ngày càng được nâng cao. Kết thúc năm học 1994-1995, học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp đạt tỷ lệ cao.

Công tác y tế cũng được Đảng bộ xã giành nhiều quan tâm. Các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân được đẩy mạnh, đặc biệt là chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em, người già. Công tác tiêm chủng mở rộng được đẩy mạnh tới tất cả tầng lớp nhân dân trong xã. Với lực lượng

cán bộ y tế đã qua đào tạo chuyên môn cơ bản, trạm Y tế xã luôn tổ chức tốt các chương trình y tế công cộng như khám chữa bệnh cho nhân dân, khám mắt cho học sinh, phòng ngừa các bệnh phong, bương cổ... Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình có nhiều tiến bộ, tỷ lệ sinh tự nhiên hàng năm đều giảm.

Những thành tựu đạt được trong phát triển kinh tế đã góp phần cải thiện đáng kể đời sống nhân dân các dân tộc Đại Sảo. Số hộ nghèo dần được thu hẹp, số hộ có mức sống khá tăng lên, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được quan tâm. Trình độ dân trí của người dân được nâng cao là động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của Đại Sảo. Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu trong tổ chức ma chay, cưới hỏi được cải thiện, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi. Công tác thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách được duy trì thường xuyên. Các dịp lễ, tết lớn, Đảng bộ xã tiến hành tặng quà cho các đối tượng chính sách, hàng năm đều giảm thuế cho gia đình thân nhân liệt sỹ, các đối tượng neo đơn, người tàn tật.

Nhiệm vụ củng cố quốc phòng - an ninh được Đảng bộ hết sức chú trọng. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, Đảng bộ xã đã tổ chức các đợt huấn luyện dân quân đạt kết quả tốt, lực lượng dự bị động viên được xây dựng sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu, nhiệm vụ. Bằng nhiều biện pháp tích cực, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể đã tập trung đến công tác giáo dục ý thức pháp luật cho mỗi công dân, gắn công tác xây dựng quân sự địa phương với

việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã. Các tổ an ninh nhân dân, tổ hòa giải trong thôn bản tích cực hoạt động đã kịp thời ngăn chặn nhiều vụ gây rối, giải quyết được những mâu thuẫn, giữ vững khối đoàn kết trong nhân dân các dân tộc.

Đi đôi với nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng và coi đây là nhiệm vụ then chốt để Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo ở địa phương. Công tác bồi dưỡng tư tưởng, phẩm chất chính trị cho đảng viên được thực hiện có hiệu quả. Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Các lớp học Nghị quyết của Đảng được tổ chức kịp thời, nghiêm túc đã góp phần củng cố lập trường cho cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn xã. Nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào định hướng xã hội chủ nghĩa, vào đường lối lãnh đạo của Đảng. Từ đó, nâng cao uy tín của Đảng trong toàn thể nhân dân.

Về công tác cán bộ, trên cơ sở phân loại chất lượng đội ngũ cán bộ, Đảng bộ đã thực hiện bố trí, sắp xếp, bổ sung cán bộ các ban, ngành, thực hiện tiêu chuẩn hóa chức danh cán bộ gắn với quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo, giao nhiệm vụ theo cơ chế mới. Do đó, hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng ngày càng có nề nếp và hiệu quả.

Công tác của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có những bước phát triển mới, bám sát nhiệm vụ phát triển

kinh tế, văn hóa - xã hội trên địa bàn xã. Mặt trận Tổ quốc đã cải tiến nội dung hoạt động từ hội họp quần chúng sang phương thức vận động nhân dân tham gia xây dựng và quản lý, thường xuyên làm tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo của Đảng, tích cực tham gia xây dựng, củng cố chính quyền. Các đoàn thể quần chúng như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Thanh niên được kiện toàn về tổ chức, góp phần không nhỏ vào việc vận động, cổ vũ những phong trào xây dựng và phát triển kinh tế ở quê hương Đại Sảo...

Như vậy, sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995) do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, thực hiện có hiệu quả công cuộc đổi mới trên quê hương. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, nông, lâm nghiệp đóng vai trò chủ đạo đã bước đầu phát huy hiệu quả, đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Trường học, trạm Y tế được đầu tư đúng mức. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Quốc phòng - an ninh được củng cố, giữ vững, chính trị ổn định. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ quan trọng, trình độ, phẩm chất và năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao. Nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự thành công của công cuộc đổi mới.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai đường lối đổi mới bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Đại Sảo còn tồn tại một số hạn

chế cần khắc phục. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện chủ trương của cấp trên chưa thật sâu sát, kịp thời; công tác tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật chưa được coi trọng đúng mức; việc lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cây trồng, con giống, xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mới chưa thực sự tích cực, chủ động; năng lực lãnh đạo của một số cán bộ quản lý còn hạn chế, công tác quy hoạch cán bộ còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của công cuộc đổi mới... Những hạn chế kể trên cùng với phong tục tập quán và thói quen canh tác lạc hậu đã và đang là trở lực làm hạn chế việc phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong công cuộc đổi mới, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, nhưng những thành tựu mà Đảng bộ và nhân dân Đại Sảo đã đạt được trong 10 năm (1986-1995) là hết sức to lớn. Thành tựu đó cùng với những hạn chế, thiếu sót là những bài học kinh nghiệm quý báu giúp Đảng bộ, chính quyền và nhân dân toàn xã vững bước tiến vào thời kỳ mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.



*Các đại biểu tham dự Đại hội Hội Nông dân xã Đại Sảo
(nhiệm kỳ 2008-2013)*



*Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên xã Đại Sảo
(nhiệm kỳ 2006-2011)*



Lãnh đạo huyện Chợ Đồn chúc tết nhân dân và cán bộ xã Đại Sảo



Một số đồng chí lãnh đạo xã Đại Sảo qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đại Sào khóa XV
(nhiệm kỳ 2005-2010)



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Đại Sào khóa XVI
(nhiệm kỳ 2010-2015)



Hội thảo khoa học “Lịch sử Đảng bộ xã Đại Sảo (1957-2012)”



Các đại biểu tham dự hội thảo khoa học “Lịch sử Đảng bộ xã Đại Sảo (1957-2012)” chụp ảnh lưu niệm

Chương VI

TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2012)

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN ĐẠI SẢO TIẾP TỤC TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN (1996-2005)

1. Đẩy mạnh công cuộc đổi mới, tạo tiền đề vững chắc bước vào thế kỷ XXI (1996-2000)

Sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo đã đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền. Các hoạt động sản xuất của nhân dân Đại Sảo dần chuyển sang phương thức sản xuất hàng hóa, xóa bỏ dần cơ chế quản lý tập trung, quan liêu, bao cấp. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, hoạt động của chính quyền và các đoàn thể có nhiều đổi mới, được nhân dân hết lòng tin tưởng. Tuy nhiên, để đáp ứng

yêu cầu xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh, Đảng bộ xã phải kịp thời xác định đúng đắn phương hướng, nhiệm vụ và những bước đi phù hợp nhằm đẩy mạnh hơn nữa công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Chợ Đồn, Đại hội Đảng bộ xã Đại Sảo lần thứ XIII, nhiệm kỳ 1996-2000 được tổ chức. Về dự Đại hội có đông đảo đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã tiến hành tổng kết những thành quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, nêu bật những ưu điểm, thành tích đã đạt được, đồng thời nghiêm túc nhìn nhận và kiểm điểm những hạn chế, thiếu sót còn tồn tại. Từ đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho giai đoạn 1996-2000: Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế trên cơ sở tiếp tục chuyển dịch cơ cấu theo hướng lâm - nông - công nghiệp, dịch vụ, củng cố quốc phòng - an ninh, tạo sự ổn định về chính trị.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí, đồng chí Nguyễn Duy Cơ được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Đình Chi được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Đặng Trần Oanh làm Thường trực Đảng.

Quán triệt tinh thần của Đại hội, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đại Sảo đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch từng năm và kế hoạch 5 năm (1996-2000), tạo bước chuyển rõ rệt về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Đầu năm 1997, thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX, tỉnh Bắc Kạn được tái lập, Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn được thành lập theo quyết định của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Việc tái lập tỉnh Bắc Kạn đã tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương, đó là được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Trung ương và của Tỉnh, đáp ứng được nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, trong đó có xã Đại Sảo. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu và đạt được nhiều thành tích quan trọng.

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo đưa giống lúa mới, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nhờ đó, sản xuất nông nghiệp ở Đại Sảo đã có những chuyển biến quan trọng, đạt kết quả khá về cả diện tích, năng suất và sản lượng. Về sản xuất lương thực, Đảng bộ xã xác định cây lúa và ngô là hai loại cây nông nghiệp chủ lực của xã. Quán triệt chủ trương của Huyện ủy, trong công tác khuyến nông, xã đã mở các lớp tập huấn về cây lúa cho bà con nông dân tham gia học tập, nâng cao trình độ, kiến thức nhằm áp dụng vào sản xuất. Nhờ những cố gắng của Đảng bộ và nhân dân trong xã nên trình độ thâm canh và ứng dụng khoa học - kỹ thuật của nhân dân có chuyển biến rõ rệt, sản lượng lương thực hàng năm đều tăng, đến năm 2000 đạt 816,7 tấn, trong đó sản lượng lúa đạt 780,31 tấn, ngô đạt 31,39 tấn, sản lượng lương thực bình quân đầu người đạt 430kg/người/năm.

Bên cạnh trồng trọt, ngành chăn nuôi cũng được Đảng bộ xã quan tâm, chú trọng đúng mức. Nhiều hộ gia đình

đã đầu tư, cải tạo chuồng trại, áp dụng khoa học - kỹ thuật mang lại hiệu quả kinh tế cao trong ngành chăn nuôi. Số lượng đàn gia súc, gia cầm của xã không ngừng tăng qua các năm. Đến năm 2000, tổng đàn lợn đạt 851 con.

Với những kết quả đạt được, ngành sản xuất nông nghiệp xã Đại Sảo đã có những bước phát triển khả quan. Nhờ đó, đem lại nguồn thu nhập tương đối cao và ổn định cho các hộ gia đình, có nhiều hộ nông dân nhờ nguồn thu nhập này mà đã đáp ứng được mức sinh hoạt thường ngày, số hộ nghèo giảm dần qua các năm.

Về lâm nghiệp, trong 5 năm (1996-2000), việc chăm sóc, trồng mới và bảo vệ rừng được thực hiện tương đối tốt, đặc biệt, Đảng bộ xã đã quan tâm chỉ đạo đến việc phát triển một số loại cây có giá trị kinh tế cao. Bên cạnh đó, xã còn thường xuyên tổ chức những buổi giao lưu, tập huấn về công tác bảo vệ, phát triển rừng nhằm nâng cao ý thức người dân, nhờ đó, nạn khai thác rừng bừa bãi đã giảm rõ rệt. Năm 2000, diện tích đất rừng trồng trong xã là 815,3ha, đạt 34,97% tổng diện tích đất lâm nghiệp, diện tích đất rừng giao khoán đạt 100% kế hoạch đề ra.

Ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ xã có bước phát triển nhất định. Do Đại Sảo là một xã miền núi, địa hình đi lại còn khó khăn nên việc giao lưu, buôn bán với bên ngoài còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, Đảng bộ xã đã đề ra nhiều biện pháp và tích cực chỉ đạo nhằm thúc đẩy ngành dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp trong xã phát triển. Nhờ đó, thị trường trong xã được mở rộng hơn, thuận lợi cho việc buôn bán, trao đổi hàng hóa, phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

Nhờ những cố gắng trong phát triển kinh tế, đời sống nhân dân trong xã đã có sự chuyển biến rõ rệt, số hộ nghèo trong xã giảm dần qua các năm, năm 2000 số hộ nghèo giảm còn 33,66%. Tổng thu ngân sách xã cũng tăng lên đáng kể.

Cũng trong thời gian này, Đại Sảo triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII về xây dựng cơ sở hạ tầng: “Nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây mới có trọng điểm kết cấu hạ tầng kinh tế, trước hết ở những khâu ách tắc và yếu kém, cản trở sự phát triển”. Với phương châm tự lực và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, xã đã tiến hành tu sửa và xây mới nhiều công trình như: kiên cố hóa 4 đập thủy lợi, xây dựng 24 phòng học, 1 nhà thí nghiệm, trạm Y tế, mạng lưới điện, hệ thống giao thông được củng cố. Tuy nhiên, nhìn chung, cơ sở vật chất, hạ tầng của xã còn yếu, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, nhất là hệ thống thông tin liên lạc, giao thông, thủy lợi.

Không chỉ quan tâm đến phát triển kinh tế toàn diện, Đảng bộ Đại Sảo còn chú trọng đến lĩnh vực văn hóa - xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, tuyên truyền tiếp tục tập trung bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, có tác dụng cổ động, đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân. Các ngày lễ, tết được tổ chức và duy trì thường xuyên nhằm đảm bảo nhu cầu sinh hoạt tinh thần của nhân dân. Ngoài ra, Ban Văn hóa xã còn phát động nhiều phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao... Công tác tuyên truyền được tăng

cường, đặc biệt là trong những ngày lễ lớn, trong các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và của địa phương.

Về công tác giáo dục - đào tạo, trong 5 năm, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã và sự cố gắng, nỗ lực của cán bộ, giáo viên và học sinh, chất lượng học tập và giảng dạy tại các trường học trên địa bàn xã từng bước được nâng cao. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất cũng được Đảng bộ quan tâm, đầu tư sửa chữa và nâng cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho con em trong xã đến trường.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch và khám chữa bệnh cho nhân dân được quan tâm thường xuyên. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố về tổ chức, cán bộ chuyên môn và cơ sở vật chất, thiết bị, nhà trạm. Trạm y tế xã đã đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân và thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia như: tiêm chủng mở rộng, uống vắc-xin, phòng chống sốt rét, tiêu chảy... Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình được cấp ủy Đảng, các ban, ngành và nhân dân quan tâm, hưởng ứng thực hiện. Các hoạt động truyền thông, dịch vụ kỹ thuật, phương tiện tránh thai được mở rộng và hướng về cơ sở. Do đó, tỷ lệ tăng dân số của xã đều giảm qua từng năm.

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ xã luôn coi trọng chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công với cách mạng. Hàng năm, thông qua phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” toàn xã đã huy động đóng góp được hàng chục triệu đồng để tặng sổ tiết kiệm, trợ giúp, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách trong những dịp lễ, tết...

Song song với công tác chú trọng phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, công tác quốc phòng - an ninh được Đảng bộ quan tâm và quán triệt sâu sắc. An ninh chính trị trên địa bàn xã luôn được giữ vững và ổn định. Công tác triển khai Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị “Về bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới” được triển khai sâu rộng với nhiều biện pháp đồng bộ. Qua đó, phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của quần chúng nhân dân vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, ngăn chặn tệ nạn xã hội... Nhờ vậy, trong 5 năm (1996-2000), các vụ vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã giảm đáng kể.

Bên cạnh công tác đảm bảo về an ninh, công tác quốc phòng cũng được quán triệt một cách nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự xã thường xuyên hoàn thành tốt công tác huấn luyện quân sự, xây dựng lực lượng theo chương trình hàng năm của huyện. Hàng năm, xã đều tổ chức huấn luyện, diễn tập theo phương án A, A2, gắn việc đẩy mạnh phát triển kinh tế với quốc phòng - an ninh dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên đã đi vào nề nếp. Công tác tuyển quân hàng năm đều đạt chỉ tiêu.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ Đại Sảo không ngừng được củng cố và giữ vững, sức chiến đấu của Đảng bộ không ngừng được nâng lên. Đảng ủy xã đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chuyên đề về công tác cán bộ và tổ chức cán bộ, nhiều đồng chí

được cử đi học tập tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị của huyện, các trường chính trị, trường Đảng. Việc triển khai các đợt học tập nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện được thực hiện một cách nghiêm túc. Chất lượng sinh hoạt Đảng, tự phê bình và phê bình được nâng lên rõ rệt. Qua đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã được củng cố.

Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được duy trì từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến các Chi bộ, tổ Đảng với hai nội dung chính là: Kiểm tra việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, giữ gìn kỷ luật của Đảng. Tập trung củng cố cơ sở yếu kém, vừa nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật, đảm bảo nghiêm túc, công minh.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn chú trọng xây dựng, củng cố và kiện toàn hệ thống chính quyền và các đoàn thể. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã thể hiện được vai trò của mình trong công tác điều hành, quản lý kinh tế - xã hội, tổ chức tốt việc hiện thực hóa các chủ trương, đường lối của Đảng. Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Hội đồng nhân dân xã Đại Sảo đã có những hoạt động đem lại hiệu quả cao, đồng thời, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và huyện. Triển khai kịp thời các Nghị quyết của các kỳ họp Hội đồng nhân

dân tới toàn thể nhân dân các dân tộc, thường xuyên thực hiện tốt chức năng là cơ quan giám sát, chỉ đạo hoàn thành tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp theo đúng quy định của pháp luật.

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng được quy chế làm việc cụ thể, phân định trách nhiệm và quyền hành rõ ràng của từng bộ phận nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đi lên của xã. Nhờ vậy, Ủy ban nhân dân xã đã phát huy được vai trò trong việc quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý đất đai. Công tác cải cách hành chính bước đầu được chú trọng nhằm đổi mới lề lối làm việc, tăng cường quản lý cán bộ, tài chính, đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực, giải quyết kịp thời các tố cáo, khiếu nại của nhân dân.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đã có nhiều chương trình hoạt động thiết thực, góp phần đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội của xã, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và củng cố chính quyền, đoàn thể ngày càng vững mạnh. Thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, hàng năm, nhiều thôn bản, hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đã được biểu dương, khích lệ kịp thời góp phần tích cực trong việc xây dựng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã.

Các đoàn thể nhân dân như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... cũng có nhiều hoạt động thiết thực nhằm đổi mới phương thức, xây dựng

tổ chức vững mạnh, phát triển lực lượng nhằm đóng góp vào việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Bên cạnh đó, các đoàn thể nhân dân luôn bám sát tổ chức triển khai thực hiện các chương trình công tác, các cuộc vận động do Tỉnh ủy, Huyện ủy phát động như: “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”, “Phong trào thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước”, “Vận động nông dân phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo”, “Xây dựng Hội Cựu chiến binh trong sạch vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình tiến bộ”...

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước từ 1996-2000, Đảng bộ Đại Sáo đã không ngừng phấn đấu, thực hiện thắng lợi nhiều mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhiều chỉ tiêu cơ bản hoàn thành và vượt mức kế hoạch đề ra. Cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế phục vụ đời sống văn hóa, xã hội của nhân dân các dân tộc cơ bản ổn định và bước đầu phát triển. Tình hình chính trị, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao rõ rệt. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới.

Những kết quả đã đạt được trên các lĩnh vực đã khẳng định sự đúng đắn trong đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, qua đó, củng cố niềm tin của toàn thể

nhân dân vào sự thành công tất yếu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Những thắng lợi đó là nguồn động viên to lớn để Đảng bộ và toàn thể nhân dân Đại Sảo vững tâm bước vào thế kỷ XXI, thế kỷ của khoa học công nghệ, tiếp tục cùng cả nước đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Đảng bộ và nhân dân Đại Sảo vững bước tiến vào thế kỷ XXI (2000-2005)

Bước vào thế kỷ XXI, diện mạo đất nước ta đã có những thay đổi căn bản. Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể. Vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được củng cố, nâng cao. Tinh thần đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ngày càng được tăng cường.

Tại Đại Sảo, sau 5 năm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc vui mừng, phấn khởi cùng nhân dân cả nước bước vào thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Tháng 9/2000, Đại hội Đảng bộ xã Đại Sảo lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2000-2005) đã được tiến hành. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị, tổng kết tình hình kinh tế xã hội nhiệm kỳ 1996-2000 và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV, đánh giá việc triển khai học tập Nghị quyết Trung ương 6. Đại hội nhận

định: bước vào thế kỷ XXI, Đại Sảo có những thuận lợi cơ bản như: Tình hình an ninh chính trị được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong xã có nhiều tiến bộ; sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân được phát huy; đặc biệt, sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo theo định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã thu được nhiều thành tựu, là động lực tích cực để cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc hăng hái phấn đấu, vươn lên. Bên cạnh đó, Đại Sảo còn phải đối mặt với một số khó khăn, thách thức như: Sản xuất kinh tế còn mang nặng tính tự cung, tự cấp nhỏ lẻ, lạc hậu; nguồn thu ngân sách còn hạn chế; mức sống của nhân dân trong xã phần nhiều còn khó khăn.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực tiễn, Đại hội đã thảo luận và xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2000-2005: Thực hiện mục tiêu chung của Đảng về phát triển nông nghiệp và xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn một cách vững chắc, tạo cơ sở phát triển sản xuất hàng hóa, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự chuyển biến tích cực hơn trong việc đưa kinh tế nông - lâm nghiệp sang sản xuất hàng hóa với khối lượng giá trị ngày càng cao theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ V (khóa 17), Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX.

Từ đó, Đại hội đề ra một số mục tiêu cụ thể:

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nông - lâm nghiệp, lấy nông nghiệp là tiền đề ổn định để phát triển nghề rừng và các ngành nghề khác dựa trên cơ sở thúc

đẩy sản xuất phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Bố trí sử dụng đất đai, cây trồng hợp lý nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Chuyển đổi thể độc canh, tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa phù hợp với cơ chế thị trường.

- Tăng nhanh sản lượng lương thực, thực phẩm, đáp ứng nhu cầu tại chỗ và có dự trữ, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế, xây dựng các chương trình mũi nhọn về phát triển cây trồng, vật nuôi. Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, phát triển cây ngô, đậu tương trên diện tích đất trồng lúa vụ xuân có năng suất thấp.

- Tập trung phát triển về số lượng và chất lượng các loại cây ăn quả như cam, quýt, nhãn, vải, dứa... Có kế hoạch trồng và khai thác cây đặc sản như quế.

- Vận động nhân dân nhận, giao khoán nuôi, bảo vệ diện tích rừng chưa có chủ nhận khoán. Tập trung xây dựng quy hoạch trồng và khai thác cây nguyên liệu sản xuất giấy, đảm bảo tính khả thi, liên tục và lâu dài.

- Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết, phát huy nội lực. Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Nhà nước kết hợp với nguồn vốn địa phương đẩy mạnh tiến độ kết cấu hạ tầng thiết yếu như các công trình giao thông, điện, nước sạch, mở chợ trung tâm xã và vận động nhân dân xây dựng làng bản, nhà cửa sạch đẹp.

Đại hội nhất trí bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí, đồng chí Đặng Trần Oanh được bầu làm Bí thư, đồng chí Đặng Văn Tiến được bầu làm

Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Bách làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Đại Sào bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV trong bối cảnh quê hương có những chuyển biến sâu sắc. Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sào với tinh thần đoàn kết, tư duy đổi mới, không ngừng nâng cao năng lực, trình độ, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi những mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra, xây dựng Đại Sào ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, trong nông nghiệp, Đảng bộ xã đã chỉ đạo nhân dân tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và chuyển giao công nghệ mới vào sản xuất, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất. Công tác khuyến nông, khuyến lâm được coi trọng, các lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi cho nhân dân được tổ chức thường xuyên, thu hút 97% lao động của xã tham gia. Bên cạnh đó, Đảng bộ và chính quyền xã còn thực hiện tốt chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp từ khâu cung ứng giống, phân bón, vận động nhân dân tăng diện tích, quay vòng đất đến việc vận động nhân dân chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa năng suất thấp sang trồng các cây hoa màu khác có giá trị kinh tế cao, đưa giống lúa lai có năng suất cao vào thay thế giống lúa cũ đã thoái hóa. Nhờ những cố gắng và nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân trong xã, sản xuất nông nghiệp

ở Đại Sáo đã đạt được nhiều thành tích khả quan. Diện tích gieo cấy đều tăng qua từng năm, hệ số vòng quay của đất tăng 1,8 lần, tổng sản lượng lương thực năm 2004 đạt 932,41 tấn¹, bình quân lương thực đạt 537kg/người/năm.

Với việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển chăn nuôi do Đảng bộ đề ra, Ủy ban nhân dân, các ban ngành đã tạo điều kiện, khuyến khích các hộ nông dân đầu tư, phát triển chăn nuôi, đáp ứng nhu cầu sức kéo cho sản xuất và thực phẩm tiêu dùng của nhân dân. Tuy nhiên, việc phát triển đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã nhìn chung còn nhiều hạn chế, mô hình chăn nuôi còn mang nặng tính tự cung, tự cấp, nhỏ lẻ, chưa thực sự mạnh dạn đầu tư phát triển mô hình chăn nuôi lớn theo hướng sản xuất hàng hóa. Đại bộ phận nhân dân chưa quan tâm thực sự đến công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh nên ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển ngành nghề chăn nuôi trong toàn xã. Trong 5 năm (từ 2000-2005), đàn gia súc, gia cầm phát triển không ổn định, đàn trâu, bò có xu hướng giảm về số lượng, đàn lợn tăng khá nhưng mới đạt 62% so với kế hoạch đề ra. Nhằm khắc phục khó khăn trong phát triển chăn nuôi, Đảng bộ xã chủ trương đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản. Kết hợp với cán bộ kỹ thuật của huyện, xã đã mở lớp đào tạo kỹ thuật nuôi cá rô phi đơn tính và thực hiện thí điểm thành công mô hình 5 ô mẫu.

1. Năm 2004, sản lượng lương thực của xã giảm 94,59 tấn so với năm 2003 do ảnh hưởng từ thiên tai, dịch bệnh và do một số hộ chuyển đổi cây trồng từ lúa sang cây màu khác.

Trong những năm 2000-2005, phát triển lâm nghiệp ở Đại Sáo đã được quan tâm hơn trước. Đảng bộ xã đã chú trọng công tác vận động, tuyên truyền cho nhân dân nhận thức được giá trị kinh tế của rừng. Toàn xã đã trồng mới được 103 ha rừng, khai thác được 931m³ gỗ tròn, 39 tấn vỏ quế, 1.129 tấn nứa, 62.000 cây vầu. Tuy nhiên, bên cạnh đó, công tác bảo vệ rừng tiến hành chưa thực sự kiên quyết, còn y lại vào chính quyền Nhà nước. Tình trạng khai thác rừng bừa bãi, số vụ vi phạm pháp luật liên quan đến khai thác, chặt phá rừng có chiều hướng gia tăng.

Các ngành nghề tiêu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ mặc dù nhận được sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền xã, song do tập quán sinh hoạt và sản xuất của nhân dân nên việc phát triển sản xuất tiêu thủ công nghiệp chỉ dừng lại ở quy mô nhỏ. Giai đoạn này mới có 2 cơ sở sản xuất gạch, sản phẩm làm ra được tiêu thụ chậm, chưa khuyến khích được phát triển quy mô lớn. Thương mại dịch vụ chủ yếu phát triển theo hướng buôn bán mang tính trao đổi, phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, chưa giải quyết được nhu cầu việc làm ở địa phương.

Công tác xây dựng cơ bản, củng cố cơ sở hạ tầng tiếp tục được Đảng bộ xã quan tâm đầu tư theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Từ nguồn vốn của Trung ương, tỉnh, huyện và vốn kiến thiết của xã, Đảng bộ đã định rõ mục tiêu xây dựng các công trình phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân theo chương trình Quốc gia về điện, đường, trường, trạm, thủy lợi, nước sinh hoạt... tiêu biểu như: Mở rộng 3km đường

dân sinh, 629m nương dẫn nước, công trình cấp nước sinh hoạt cho 4 thôn, xây dựng nhà bưu điện văn hóa xã, 8 phòng học mầm non, trạm Y tế, xây dựng đập Khẩu Cầm, đập Phai Luông, đường tràn Nà Moong, đường tràn Kẹm, chợ trung tâm xã... Cơ sở vật chất được tăng cường và đưa vào sử dụng có hiệu quả là nguồn lực to lớn cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác thu chi ngân sách thường xuyên được Đảng bộ quan tâm, đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong giai đoạn 2000-2005, công tác thu ngân sách xã đều vượt chỉ tiêu, trong đó, năm thu cao nhất đạt 144% so với chỉ tiêu. Nhờ những thành tích trên mà hai năm liền, xã được huyện biểu dương là đơn vị hoàn thành ngân sách trước thời hạn. Bên cạnh đó, công tác quản lý thu chi ngân sách hàng năm đều được công khai, đảm bảo đúng nguyên tắc quản lý thống nhất, tập trung theo luật ngân sách của Nhà nước và đảm bảo nhu cầu chi tiêu theo kế hoạch huyện giao.

Bên cạnh việc lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã cũng rất quan tâm lãnh đạo công tác văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế đạt được nhiều thành tích quan trọng, góp phần vào sự thành công trong công cuộc đổi mới ở Đại Sảo. Đảng bộ luôn quán triệt việc thực hiện nếp sống văn hóa mới, nâng cao số lượng, chất lượng cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua phát triển trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội ở địa phương. Qua 6 năm thực hiện cuộc vận động, đến năm 2004, toàn xã đã có 79,76% gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, 1 thôn đạt Khu dân cư tiên tiến, 2 thôn và 4 Đơn vị văn hóa.

hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nên tỷ lệ gia tăng dân số của xã đã giảm từ 1,8% (năm 2000) xuống còn 1,2% (năm 2005).

Thực hiện truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, việc thực thi chính sách xã hội đối với thương binh và gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng luôn được Đảng bộ quan tâm thường xuyên. Qua 5 năm thực hiện, xã đã trao tặng 3 ti vi đen trắng, 2 bộ chảo thu, làm 1 nhà tình nghĩa, hỗ trợ sửa nhà cho 4 hộ gia đình chính sách với số tiền hàng trăm triệu đồng. Đối với các hộ khó khăn, hộ nghèo, xã có các chương trình vay vốn, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo. Do đó, số hộ nghèo trong xã giảm xuống còn 21,9% vào năm 2004.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về chiến lược bảo vệ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới, công tác quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã đã có những bước tiến nhất định. Mặc dù tình hình trên địa bàn xã còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, song Đảng bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban Công an xã củng cố, xây dựng lực lượng cơ sở, thường xuyên phối hợp với lực lượng dân quân, tăng cường tuần tra bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Do đó, tình hình chính trị, xã hội trên địa bàn xã cơ bản được giữ vững và ổn định.

Hàng năm, Đảng bộ xã động viên thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự đều hoàn thành 100% chỉ tiêu. Nhiệm vụ xây dựng lực lượng quân sự địa phương, công tác dân quân và dự bị động viên hàng năm đều đảm

bảo chất lượng về nội dung, chương trình, được đánh giá là đơn vị đạt loại khá. Hoạt động của lực lượng dân quân và dự bị động viên đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trên tất cả các lĩnh vực.

Trong giai đoạn 2000-2005, hoạt động của chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã có nhiều tiến bộ trong việc hiện thực hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phát huy được vai trò quản lý của Nhà nước ở địa phương. Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong mối quan hệ công tác, nhìn chung, hệ thống chính quyền đã xây dựng được quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, đảm bảo thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ công khai, tạo ra được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Để tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia có hiệu quả vào phong trào thi đua yêu nước, Đảng bộ xã cũng không ngừng chăm lo, xây dựng, củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh. Trong giai đoạn 2000-2005, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội đều đã xây dựng được mối quan hệ công tác tốt, duy trì, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo, chế độ giao ban, thường trực. Nội dung hoạt động của các tổ chức bám sát vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các hội viên và đoàn viên đã phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung trí tuệ, đổi mới, chủ động sáng tạo. Sự đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể đã góp phần không nhỏ vào việc thực

hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, nhiệm vụ xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ xác định là nhiệm vụ then chốt, là yếu tố quyết định thắng lợi cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, trong 5 năm (2000-2005), Đảng bộ Đại Sảo luôn quan tâm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng và tổ chức.

Trước hết, Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, quán triệt và phổ biến kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương đến mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xã. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng của Đảng bộ đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, củng cố lòng tin trong nhân dân, góp phần tạo nguồn lực tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh, thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng chống âm mưu chống phá cách mạng của các thế lực thù địch.

Công tác tổ chức cán bộ cũng được Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm, chú trọng. Thực hiện các chủ trương của Trung ương, quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Đồn, công tác quy hoạch, đánh giá cán bộ được tiến hành dân chủ, công khai

đúng quy định. Vì vậy, qua 5 năm, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở Đại Sáo có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên không ngừng được nâng cao. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử 5 đồng chí trong Ban Chấp hành tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, 1 đồng chí được cử đi học Trung cấp Tư pháp, 2 đồng chí học Trung cấp lý luận, 4 đồng chí học bổ túc văn hóa cùng nhiều đồng chí thuộc nguồn cán bộ quy hoạch cũng được tạo điều kiện theo học các lớp đào tạo ngắn hạn và dài hạn.

Công tác phát triển đảng viên cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Trong nhiệm kỳ 2000-2005 toàn xã có 37 quần chúng ưu tú đi học các lớp cảm tình Đảng, kết nạp mới 29 đồng chí, chuyển chính thức 26 đồng chí. Đi liền với công tác xây dựng và phát triển Đảng, Đảng bộ xã còn chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát. Trong giai đoạn này, Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra tăng cường những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, buông lỏng kỷ luật Đảng nhằm kịp thời kiểm điểm và uốn nắn. Vì vậy, qua 5 năm, Đảng bộ không có đảng viên nào vi phạm bị xử lý kỷ luật. Đảng bộ xã được đánh giá xếp loại là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Sau 5 năm thực hiện đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ Đại Sáo đã lãnh đạo nhân dân trong toàn xã đoàn kết, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIV đã đề ra, tạo những bước chuyển toàn diện và sâu sắc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã

hội trên địa bàn xã. Dưới dự quan tâm, chỉ đạo của cấp trên, đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Chợ Đồn, Đảng bộ Đại Sảo đã chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tình hình kinh tế - xã hội ở Đại Sảo ổn định hơn trước, kết cấu cơ sở hạ tầng từng bước được tăng cường, niềm tin của nhân dân các dân tộc vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự thành công tất yếu của công cuộc đổi mới đất nước được củng cố, tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ Đại Sảo trong nhiệm kỳ 2000-2005 vẫn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục như:

Nền kinh tế của xã phát triển chưa đồng đều, vững chắc và chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương, sản xuất còn mang nặng tính tự cấp tự túc, phân tán, nhỏ lẻ. Kinh tế lâm nghiệp chưa phát triển, công tác khai thác và phát triển rừng còn tồn tại nhiều bất cập. Tốc độ phát triển kinh tế còn chậm, một số tiêu chí phấn đấu chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật còn nhiều khó khăn, hệ thống giao thông liên thôn, liên bản chưa được mở rộng, nhiều hộ gia đình chưa được sử dụng điện lưới quốc gia.

Công tác văn hóa, xã hội còn nhiều hạn chế, chất lượng giáo dục chưa bền vững; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe còn nhiều bất cập, số người sinh con thứ 3 có chiều hướng gia tăng; phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân các dân tộc trong xã.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền tuy có tiến bộ nhưng chưa thực sự vững mạnh, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những cán bộ quản lý, lãnh đạo chưa thực sự chủ động, sáng tạo trong việc tìm ra hướng đi, cách làm mới phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

II. ĐẢNG BỘ ĐẠI SẢO LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG NGÀY CÀNG GIÀU ĐẸP, VĂN MINH (2005-2012)

Sau 5 năm thực hiện công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo đã giành được nhiều thắng lợi quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Đây là những tiền đề vững chắc để Đại Sảo tiếp tục đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong giai đoạn tiếp theo.

Thực hiện Chỉ thị số 46 CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị cùng nghị quyết và hướng dẫn của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Đồn về tổ chức Đại hội Đảng bộ, Chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ toàn quốc lần thứ X. Tháng 8/2005, Đảng bộ xã Đại Sảo tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XV với chủ đề: “Phát huy truyền thống cách mạng, dân chủ, đoàn kết, tập trung trí tuệ đổi mới, xây dựng xã Đại Sảo ngày càng phát triển”.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của cấp trên, với tinh thần “trí tuệ - dân chủ - đoàn kết - đổi mới”, Đại hội nhận định Đại hội Đảng bộ xã Đại Sảo lần thứ XV được tổ chức vào

thời điểm toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đang phấn khởi trước những thành tựu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đem lại, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, cơ sở vật chất hạ tầng được củng cố... Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong xã luôn phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, cần cù lao động nhằm xây dựng và phát triển quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi và khó khăn, Đại hội đã thảo luận thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp của các Chi bộ, đồng thời thông qua Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV trình trước Đại hội. Tiếp đó, Đại hội đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010: Tiếp tục phát triển cơ cấu kinh tế của xã theo hướng nông - lâm nghiệp, lấy đầu tư thâm canh nông nghiệp tạo tiền đề ổn định cho phát triển, làm giàu bằng nghề rừng và các ngành nghề khác. Thúc đẩy sản xuất phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa gắn liền với thị trường, phá thế độc canh, tự túc tự cấp, thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội phù hợp với thế mạnh của địa phương, quan tâm đẩy mạnh phát triển hạ tầng cơ sở, đường giao thông, công trình thủy lợi, các điểm vui chơi văn hóa, tạo thị trường tiêu thụ sản phẩm, tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, dân số, xóa đói giảm nghèo, phát triển văn hóa thông tin, thể thao. Tăng cường công tác an ninh - quốc phòng, giải quyết tốt các vấn đề bức xúc xã hội, không ngừng củng cố hệ thống chính trị vững mạnh,

góp phần cùng cả nước thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Đại hội đã đề ra một số nhiệm vụ cụ thể: Đến năm 2010, tổng sản lượng thóc đạt 1.023,5 tấn, đàn trâu đạt 1.000 con, đàn dê đạt 200 con, sản lượng gia cầm đạt 15 tấn/năm, thủy sản đạt 10 tấn/năm, khai thác và bảo vệ 1.484,87 ha rừng tự nhiên, 845,96 ha rừng trồng, sản lượng gỗ hàng năm đạt 150m³, nứa đạt 200 tấn, vầu đạt 200 tấn, vỏ quế đạt 50 tấn. Thu ngân sách Nhà nước tăng 20%, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 20%, thu nhập bình quân đầu người đạt 7 triệu đồng vào năm 2010. Đẩy mạnh hoạt động văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV gồm 9 đồng chí. Đồng chí Đặng Trần Oanh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Văn Tiến làm Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Bách làm Phó Bí thư Thường trực Đảng.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Đồn cùng với nỗ lực không ngừng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã, kinh tế, văn hóa - xã hội của Đại Sảo đã có những bước phát triển bền vững, quốc phòng - an ninh được củng cố và giữ vững. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, phù hợp với tình hình thực tiễn của xã, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt, hệ thống chính trị được kiện toàn. Các mục tiêu,

nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010 đã đề ra cơ bản được hoàn thành.

Trước hết, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước của Đảng, trong 5 năm (2005-2010), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, kinh tế nông nghiệp, nông thôn Đại Sảo đã có nhiều chuyển biến tích cực, thúc đẩy được phong trào toàn dân chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa, góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân.

Trên cơ sở tiềm năng, thế mạnh vốn có của địa phương về đất đai, thủy lợi, Đảng bộ đã chỉ đạo tiến hành quy hoạch, bố trí cây trồng phù hợp với từng vùng, tiến hành các biện pháp chuyển đổi mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đưa giống lúa, ngô lai cho năng suất cao vào trồng trọt, áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Kết quả, tỷ lệ sử dụng giống lúa, ngô lai cho năng suất cao tăng lên rõ rệt, các mô hình, dự án, chương trình tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích được quan tâm thực hiện như mô hình 30 triệu đồng/ha, thực hiện chuyển đổi từ đất sản xuất 1 vụ lên 2 vụ. Sản lượng lương thực bình quân đầu người qua các năm đều đảm bảo so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Về chăn nuôi, công tác lãnh đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn xã được Đảng bộ quan tâm, tập trung chỉ đạo cụ thể theo từng năm và cả nhiệm kỳ nên đã thu được một số kết quả đáng khích lệ.

Một số gia đình đã mạnh dạn đầu tư theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa. Chất lượng con giống được quan tâm hơn trước, công tác tiêm phòng khống chế dịch bệnh cũng được chú ý. Nhờ vậy, chăn nuôi trên địa bàn xã đã phát triển, góp phần tăng thêm thu nhập cho nhiều hộ gia đình. Đến năm 2009, đàn lợn có 1.018 con, đạt 101% kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích, Đảng bộ xã cũng thẳng thắn nhìn nhận và chỉ những khuyết điểm trong hoạt động chăn nuôi, đó là công tác phát triển đàn gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn xã còn mang tính nhỏ lẻ, chưa thực sự được xác định là một ngành thu nhập chính trong phát triển kinh tế nên nhiều gia đình chưa mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất với mô hình kinh tế lớn theo hướng phát triển hàng hóa. Đặc biệt, trong giai đoạn 2005-2010, số lượng đàn trâu, bò trong xã có xu hướng giảm mạnh, từ 908 con (năm 2005) xuống còn 528 con (năm 2009), đàn bò giảm từ 37 con (năm 2005) xuống còn 25 con (năm 2009)... Đó là những vấn đề cấp bách đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân trong xã cần tập trung khắc phục, giải quyết nhằm mở đường cho kinh tế chăn nuôi phát triển, đóng góp nhiều hơn nữa vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn xã.

Về lâm nghiệp, thực hiện mục tiêu lấy đầu tư thâm canh nông nghiệp, tạo tiền đề ổn định để tập trung phát triển làm giàu từ lâm nghiệp, Đảng bộ xã luôn quan tâm đến công tác quản lý khai thác, phát triển rừng. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn thường xuyên tổ chức các hoạt động

nhằm giáo dục, tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân, đồng thời tiến hành giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình tự quản lý, bảo vệ. Trong 5 năm, xã đã trồng mới được 209,09ha rừng, đạt 233,24% kế hoạch. Đến 2010, tổng diện tích rừng trồng toàn xã có 599,66ha, trong đó 333,1ha đã đến tuổi khai thác. Sản lượng khai thác đạt 3.141,02m³ gỗ các loại, 440 tấn nứa, 167,5 tấn vỏ quế...

Tuy đã đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ song, nhìn chung công tác quản lý, bảo vệ rừng của xã chưa được đại đa số nhân dân đồng tình ủng hộ nên việc quản lý, khai thác, vận chuyển gỗ trái phép chưa được ngăn chặn có hiệu quả, số vụ vi phạm lâm luật có chiều hướng gia tăng, công tác phát triển rừng và khai thác rừng của nhiều hộ dân chưa được đảm bảo tính kế thừa, bền vững, một số diện tích đất tự nhiên có khả năng làm giàu về rừng chưa được quan tâm đúng mức, việc áp dụng khoa học - kỹ thuật vào phát triển, thâm canh rừng còn nhiều hạn chế dẫn đến hiện trạng phát triển kinh tế lâm nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng và thế mạnh sẵn có của xã.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục có những bước phát triển, các ngành nghề dần được đa dạng hóa, góp phần đáng kể thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp của xã còn mang tính nhỏ lẻ, chưa bền vững. Đến 2010, toàn xã mới có 2 doanh nghiệp, 2 hợp tác xã chế biến lâm sản, 1 tổ hợp tác xã sản xuất vật liệu xây dựng và 3 cơ sở hộ gia đình chế biến gỗ, đồ gia dụng.

Bên cạnh đó, mạng lưới thương mại dịch vụ cũng dần phát triển với nhiều thành phần kinh tế tham gia. Năm 2006, chợ trung tâm xã được xây dựng, các loại hàng hóa, dịch vụ cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, bước đầu giải quyết vấn đề tiêu thụ sản phẩm làm ra cho nhân dân trên địa bàn xã, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Xây dựng và phát triển nguồn thu ngân sách là một trong những nội dung quan trọng trong nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng bộ trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công tác thu, chi tài chính được thực hiện theo đúng luật ngân sách Nhà nước nên đã hạn chế được các khoản thất thoát. Hoạt động tín dụng, cho vay vốn giúp nhân dân phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo được quan tâm, tạo điều kiện.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, bằng các nguồn vốn Chương trình 135 của Chính phủ, nguồn vốn khác của huyện, tỉnh, Nhà nước và vốn ngân sách, trong 5 năm, Đảng bộ xã đã tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất và phục vụ đời sống của nhân dân. Những công trình thiết yếu như giao thông, thủy lợi, nước sạch, trường học, trạm y tế, chợ, điện nông thôn được chú trọng đầu tư, xây dựng, nâng cấp cải tạo đã góp phần làm cho hạ tầng cơ sở của xã có bước phát triển khá, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc được nâng cao.

Kinh tế tăng trưởng và phát triển đã tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xã quan tâm, đầu tư phát triển các

mặt văn hóa - xã hội. Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất đó là đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo vì đây chính là cơ sở, là nền tảng cho phát triển bền vững. Thực hiện mục tiêu của Đảng về giáo dục, đào tạo, trong giai đoạn 2005-2010, Đảng bộ xã đã lãnh đạo công tác giáo dục, đào tạo đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ. Công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm thực hiện, đội ngũ cán bộ giáo viên không ngừng được đào tạo, nâng cao trình độ, chất lượng dạy và học từng bước được nâng cao, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp và đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp đều tăng qua từng năm. Bên cạnh đó, hoạt động của Hội khuyến học cũng được quan tâm, củng cố nhằm động viên, khích lệ kịp thời những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong dạy và học.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm thường xuyên, các chương trình y tế quốc gia được triển khai và thực hiện tốt, hoạt động y tế từng bước đi vào nề nếp, công tác khám chữa bệnh của trạm y tế xã cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Đồng thời, công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình cũng được Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của xã đã giảm còn 0,9% vào năm 2009.

Hoạt động văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Ban Văn hóa xã đã thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước... Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" được triển khai sâu rộng trong quần

chúng nhân dân. Thông qua cuộc vận động, tinh thần đoàn kết gắn bó trong cộng đồng dân cư đã từng bước được nâng cao. Năm 2009, toàn xã có 454 hộ gia đình đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, qua bình xét đã có 252 hộ đạt Gia đình văn hóa, 2 thôn đạt Khu dân cư tiên tiến, 4 đơn vị đạt danh hiệu Đơn vị văn hóa.

Cùng với đó, mạng lưới thông tin liên lạc của xã cũng được đầu tư xây dựng, hoàn thiện. Đến năm 2009, trên địa bàn xã đã có 4 điểm tiếp phát sóng điện thoại, 1 đài truyền thanh xã, số điện thoại cố định đạt 16 máy/100 dân. Thông tin liên lạc phát triển, dân trí của đại bộ phận nhân dân các dân tộc trong xã được nâng cao, các tri thức khoa học - kỹ thuật được áp dụng vào thực tế đời sống góp phần tạo nên sự chuyển biến tích cực về nhiều mặt đời sống xã hội trên địa bàn xã.

Chính sách xã hội và công tác xóa đói, giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quan tâm đúng mức. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ xã đã lãnh đạo thực hiện tốt việc thực thi chế độ, chính sách xã hội đối với các gia đình thương binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người có công, người tàn tật... Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn đề ra các chủ trương, chính sách nhằm tạo điều kiện để các hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, hộ trợ giống cây trồng, vật nuôi và tạo việc làm phù hợp để phát triển kinh tế, đem lại thu nhập cho người dân. Trong 5 năm, xã đã hỗ trợ làm nhà cho 39 hộ nghèo, 4 hộ gia đình chính sách, hỗ trợ đất khai hoang cho 6 hộ.

Những tiến bộ trong phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân là nguồn động lực to lớn để Đảng bộ Đại Sáo tiếp tục chỉ đạo, lãnh đạo của hiệu quả, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản được đảm bảo, không có điểm nóng, vụ việc phức tạp phát sinh. Quán triệt Nghị quyết 40-NQ/TW của Bộ chính trị về “Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác công an trong tình hình mới”, Đảng bộ xã đã xây dựng chương trình hành động cụ thể như chương trình công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm giữa công an với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh nhân dân. Qua đó, nhiều hộ đã làm tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội ngay từ trong phạm vi gia đình.

Công tác quốc phòng cũng được quan tâm thực hiện, lực lượng vũ trang địa phương ngày càng vững mạnh, tạo cơ sở lòng tin trong nhân dân. Hàng năm, xã đều hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân do Huyện đội giao. Đồng thời, Ban chỉ huy quân sự xã còn tổ chức huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, bão lụt, cứu hộ, cứu nạn đảm bảo theo đúng kế hoạch. Nhờ đó, xã được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong nhiều năm liền.

Trong công tác xây dựng hệ thống chính trị, Đảng bộ xã đã chăm lo, xây dựng, củng cố chính quyền, đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân đạt

được hiệu quả cao nhất. Hội đồng nhân dân xã được tăng cường hoạt động, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng bộ các cấp. Công tác giám sát, tiếp xúc cử tri được tổ chức tốt.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên được củng cố và kiện toàn về hoạt động và tổ chức. Qua 5 năm (2005-2010) năng lực quản lý, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân xã được hoàn thiện và nâng cao. Công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết các ý kiến, đơn thư khiếu nại của nhân dân ngày càng tiến bộ và có hiệu quả, không để xảy ra tình trạng tồn đọng, gây bức xúc trong nhân dân. Đội ngũ cán bộ công chức xã thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của công việc. Công tác quản lý Nhà nước nói chung và đặc biệt là công tác quản lý trên các lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản, thu chi tài chính đã được Ủy ban nhân dân xã quan tâm hơn, không để xảy ra sai phạm, góp phần ổn định tình hình chính trị ở địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã phát huy tốt vai trò vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường và mở rộng công tác tập hợp đoàn viên, hội viên, đồng thời, tích cực thực hiện các dự án hỗ trợ hội viên, đoàn viên vay vốn, tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo.

Mặt trận Tổ quốc tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đạt được kết quả tốt. Mặt khác, Mặt trận còn tổ chức

nhiều cuộc vận động ủng hộ từ thiện đạt kết quả cao, đáng chú ý là cuộc vận động ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”.

Đoàn Thanh niên xã đẩy mạnh phong trào thi đua “Thanh niên xung kích tình nguyện tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” và phong trào “Tuổi trẻ giữ nước”. Hàng năm, các chi đoàn đã làm tốt công tác giáo dục, vận động thanh niên đăng ký tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự và lên đường nhập ngũ. Hội Phụ nữ xã thực hiện tốt phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Hội còn tạo điều kiện cho hội viên vay vốn phát triển kinh tế, tạo việc làm và tăng thêm thu nhập, cải thiện đời sống. Hội Nông dân thường xuyên đẩy mạnh phong trào “Thi đua sản xuất giỏi”, “Xây dựng nông thôn mới”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng - an ninh”, đồng thời thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo cho hội viên. Hội Cựu chiến binh tổ chức chăm lo, giúp đỡ hội viên và cựu chiến binh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo, làm giàu hợp pháp; tổ chức hoạt động tình nghĩa để hội viên tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2005-2010, Mặt trận và các đoàn thể đã phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung trí tuệ, đổi mới, chủ động, sáng tạo xây dựng địa phương ngày càng giàu đẹp, văn minh. Sự đóng góp của Mặt trận và các đoàn thể, xã hội trong những năm qua đã góp phần không nhỏ vào việc thực hiện thắng lợi các mục

tiêu, nhiệm vụ chính trị mà Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV đã đề ra.

Trong 5 năm (2005-2010) cả nước bước vào giai đoạn đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế. Yêu cầu bức thiết đối với toàn Đảng và toàn dân ta lúc này là phải không ngừng cố gắng, vươn lên, nâng cao trình độ về mọi mặt. Trong không khí thi đua đó, Đảng bộ Đại Sảo đã tăng cường phấn đấu, đổi mới phương thức hoạt động, lãnh đạo nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đảng bộ không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, bồi dưỡng về chính trị, tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XV, Đảng bộ Đại Sảo đã chỉ đạo và nghiêm túc quán triệt đường lối, quan điểm của Đảng, những chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Huyện ủy Chợ Đồn vào thực tế địa phương. Đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân được thông qua các kế hoạch, chương trình, công tác bồi dưỡng, tập huấn cụ thể. Cấp ủy Đảng đã thường xuyên chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự thống nhất và đoàn kết trong toàn Đảng bộ cũng như trong toàn thể nhân dân các dân tộc.

Thực hiện chỉ thị số 06 ngày 7/11/2006 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Đảng

bộ xã đã phát động phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Qua mỗi đợt triển khai, mỗi đảng viên và toàn Đảng bộ, Chi bộ đều có bản thu hoạch tự đánh giá và xây dựng được phương hướng học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác. Việc triển khai cuộc vận động đã tạo sự chuyển biến tích cực, sâu sắc trong nhận thức và hành động của đại đa số cán bộ, đảng viên. Sau 3 năm thực hiện cuộc vận động, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đã được Ban chỉ đạo xã và huyện tuyên dương, khen thưởng.

Nhìn chung, công tác tư tưởng đã được Đảng bộ triển khai tích cực. Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ đã góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, tạo nên sự đồng thuận về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên được nâng cao, là điều kiện cơ bản thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Là hạt nhân lãnh đạo trong hệ thống chính trị, Đảng bộ luôn coi trọng công tác xây dựng, kiện toàn về mặt tổ chức nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu trong điều kiện mới. Nguyên tắc tập trung dân chủ luôn được tôn trọng và thực hiện tốt. Cùng với đó là chế độ sinh hoạt theo nguyên tắc tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc. Nhờ sự đổi mới không ngừng về phương thức lãnh đạo và nội dung sinh hoạt đã huy động được sức mạnh trí tuệ tập thể, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Căn cứ vào

yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của địa phương qua từng năm, Đảng bộ đã cụ thể hóa các giải pháp xây dựng tổ chức Đảng để lấy đó làm mục tiêu phấn đấu. Qua nhiều năm liền, Đảng bộ luôn được xếp loại là Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu của huyện Chợ Đồn.

Bên cạnh đó, Đảng bộ cũng thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng tập trung 5 đồng chí, 6 đồng chí đi học trung cấp lý luận chính trị, 2 đồng chí đi học sơ cấp chuyên môn và lý luận... Công tác quản lý, đánh giá năng lực và bổ nhiệm cán bộ, đảng viên cũng được chú trọng. Chế độ chính sách đối với cán bộ, đảng viên được thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ đã có nhiều cố gắng trong việc hoàn thành nhiệm vụ, góp phần không nhỏ vào việc củng cố, tăng cường năng lực lãnh đạo của Đảng bộ xã.

Bên cạnh công tác phát triển Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật cũng được tăng cường. Ủy ban kiểm tra Đảng được kiện toàn, công tác kiểm tra luôn bám sát yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng và phát triển Đảng trong từng thời kỳ.

Công tác dân vận có nhiều tiến bộ, đổi mới trong nội dung và phương thức hoạt động, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực, sâu sát ở cơ sở. Cán bộ dân vận đã nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng cũng như những vấn đề bức xúc của nhân dân để kịp thời giải quyết. Qua đó, củng cố và tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền và nhân dân.

Bước vào thời kỳ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sáo đã đoàn kết, phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, đạt nhiều thành tựu to lớn tạo chuyển biến sâu sắc về mọi mặt của đời sống xã hội. Kinh tế xã có những bước phát triển khá, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ đời sống văn hóa - xã hội cơ bản ổn định và phát triển, các chính sách xã hội được thực hiện ngày càng tốt hơn, đời sống nhân dân được nâng cao, công tác giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ... Có được những thành công đó là nhờ vào sự lãnh đạo trực tiếp, sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn cùng các ý kiến tham mưu của các đồng chí đảng viên lão thành có kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo và quản lý trong Đảng bộ. Cùng với đó là sự vào cuộc của các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội trên địa bàn xã, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ xã.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, Đảng bộ xã còn bộc lộ một số hạn chế, khuyết điểm như: Tăng trưởng kinh tế chưa thật sự vững chắc và chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương, nhận thức về kinh tế thị trường, hàng hóa còn nhiều hạn chế, quy mô sản xuất của các gia đình còn nhỏ lẻ; công tác khai thác và bảo vệ rừng còn tồn tại nhiều bất cập; kết quả xóa đói giảm nghèo chưa vững chắc, tỷ lệ hộ nghèo còn tương đối cao; công tác giáo dục, văn hóa - xã hội tuy đã

được quan tâm hơn trước song so với yêu cầu đổi mới còn nhiều hạn chế; sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ nhìn chung còn hạn chế, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn nhiều mặt tồn tại dẫn đến nguy cơ suy thoái về đạo đức, lý tưởng, ý chí chiến đấu...

Những kết quả to lớn mà Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo đã đạt được cùng với những hạn chế, khuyết điểm chính là nguồn động lực cũng như bài học kinh nghiệm quý báu cho Đại Sảo tiếp tục tiến lên thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong những năm tiếp theo.

Hòa chung trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước trước những thành tựu mà công cuộc đổi mới mang lại, tích cực tham gia các hoạt động thi đua hướng đến kỷ niệm 65 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công, Quốc khánh 2/9 (1945-2010), 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, tháng 5/2010, Đại hội Đảng bộ xã Đại Sảo lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2010-2015 được long trọng tiến hành. Chủ đề của Đại hội lần này là: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng; đoàn kết, đổi mới, tập trung trí tuệ, khai thác mọi tiềm năng thế mạnh xây dựng Đại Sảo phát triển bền vững”.

Trên cơ sở đánh giá, kiểm điểm nghiêm túc những kết quả đạt được cũng như những khuyết điểm, hạn chế của nhiệm kỳ trước, Đại hội đã đề ra mục tiêu cho nhiệm kỳ 2010-2015 là phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn vốn đầu tư, tập trung khai thác hợp lý, hiệu quả các nguồn lực đất đai, lao động, nỗ lực phấn đấu xây dựng xã Đại

Sảo phát triển toàn diện và bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng nông - lâm nghiệp, dịch vụ chế biến và sản xuất phi nông nghiệp; lấy nông nghiệp làm mặt trận cơ bản đảm bảo an ninh lương thực làm nền tảng thúc đẩy phát triển nhanh về kinh tế rừng và chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, mô hình kinh tế trang trại, sớm đưa Đại Sảo thoát khỏi tình trạng khó khăn, chậm phát triển, từng bước rút ngắn khoảng cách thu nhập với các xã bạn. Phấn đấu xây dựng sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, góp phần cùng cả nước đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 9 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Đặng Trần Oanh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đặng Văn Tiến được bầu làm phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Thiện làm Phó Bí thư Thường trực¹.

Qua 10 năm phấn đấu, xây dựng và trưởng thành (2000-2010), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Đại Sảo

1. Tháng 7/2011, sau kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Đặng Trần Oanh chuyển sang giữ chức vụ Chủ tịch UBND, đồng chí Đặng Văn Tiến giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

đã nỗ lực cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ, cùng đoàn kết một lòng vượt qua mọi khó khăn, từng bước đưa quê hương Đại Sảo tiến lên, giành những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng bộ xã, nhân dân các dân tộc Đại Sảo nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn thử thách, tiếp tục xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh hơn.

gia bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ, với vai trò là một địa phương nằm trong An toàn khu kháng chiến, Chi bộ xã đã chỉ đạo toàn thể quần chúng nhân dân đoàn kết một lòng, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, vừa thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an toàn cho các cơ quan đầu não của Trung ương. Trong 9 năm đấu tranh, Đại Sảo đã huy động được 55 thanh niên lên đường nhập ngũ. Sức mạnh đoàn kết của nhân dân trong xã đã góp phần làm phá sản các chiến lược quân sự của kẻ địch, góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ chấn động địa cầu, buộc thực dân Pháp phải chấp nhận thất bại và rút quân về nước.

Hòa bình lập lại, trong những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhân dân Đại Sảo nghe theo lời kêu gọi của Đảng đã hăng hái tăng gia sản xuất khắc phục hậu quả chiến tranh, từng bước khôi phục kinh tế - xã hội. Với sự nỗ lực của Chi bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân, chỉ trong thời gian ngắn, kinh tế - xã hội ở Đại Sảo cơ bản đã được khôi phục, sẵn sàng tiến lên cải tạo chủ nghĩa xã hội cùng nhân dân toàn miền Bắc.

Bước vào cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, Đảng bộ Đại Sảo đã tăng cường chỉ đạo, động viên nhân dân tham gia xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, ổn định đời sống sản xuất, khắc phục thiên tai địch họa. Trong khói lửa chiến tranh, Đảng bộ vẫn tiến hành các kỳ họp và đưa ra nhiều nghị quyết chỉ đạo nhân dân

trong xã vừa sẵn sàng chiến đấu, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó, nhân dân Đại Sảo đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, là hậu phương vững chắc, sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến lớn. Trong 20 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đại Sảo có 106 thanh niên lên đường đánh Mỹ tiến hành chi viện hàng trăm tấn thóc cho chiến trường.

Tổng kết lịch sử đấu tranh cách mạng, Đại Sảo đã đóng góp vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc gần 1.100 tấn thóc, 246 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó có 16 người con đã hy sinh anh dũng trên khắp các chiến trường. Ghi nhận những công hiến to lớn trên, Đảng và Nhà nước đã trao tặng Đảng bộ, nhân dân Đại Sảo nhiều bằng khen, giấy khen các loại.

Sau ngày giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân từng bước tháo gỡ những khó khăn, vượt qua thử thách, tiến hành tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, khai hoang phục hóa, tăng diện tích gieo trồng gắn liền với củng cố, phát triển hệ thống thủy lợi, giao thông. Các mặt công tác như văn hóa, giáo dục, y tế cũng đạt được những thành quả nhất định, qua đó góp phần vào thực hiện mục tiêu mới, xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa, con người xã hội chủ nghĩa.

Đặc biệt, từ khi Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, diện mạo nông thôn Đại Sảo cũng thay đổi từng ngày, tình hình chính trị - xã hội ổn định, nhân dân trong xã đoàn kết, kỷ cương, dân chủ, chung lòng cùng nhau xây dựng cuộc sống mới. Đời sống vật chất và tinh

thần ngày càng được nâng cao, cơ sở vật chất, kỹ thuật được tăng cường. Nhân dân phấn khởi, cùng nhau ra sức thi đua xây dựng nông thôn mới, góp phần hoàn thành mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Lịch sử Đảng bộ xã cũng là lịch sử đấu tranh, xây dựng và phát triển quê hương của toàn thể nhân dân Đại Sảo. Chặng đường lịch sử vẻ vang của Đảng bộ Đại Sảo đã chứng tỏ năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Đại Sảo đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhờ có đường lối lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng bộ, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã phát huy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực tự cường vươn lên vượt qua muôn vàn khó khăn, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng quê hương Đại Sảo ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng, Đảng bộ Đại Sảo đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là, Đảng bộ phải biết khơi dậy và phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông vào công cuộc xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước, đó là những truyền thống cần cù, chịu thương, chịu khó, hăng say trong lao động, sản xuất và tinh thần yêu nước nồng nàn. Mặt khác, Đảng bộ Đại Sảo đã nắm vững các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp trên và vận dụng có sáng tạo vào trong hoàn cảnh cụ thể của địa phương, qua đó đề ra những giải pháp có tính khả thi cao.

Hai là, Đảng bộ phải luôn tin tưởng vào nhân dân, dựa vào dân, phải biết coi trọng và thực sự lấy dân làm gốc. Mọi công việc của Đảng phải thực hiện đúng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, quy chế dân chủ ở cơ sở phải được thực hiện nghiêm túc.

Ba là, phải thường xuyên đổi mới và chỉnh đốn Đảng, phải không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới - thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tiến lên Chủ nghĩa xã hội. Phải coi trọng công việc xây dựng và tổ chức, coi đó là nhiệm vụ then chốt; phải giữ cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức; phải giữ gìn sự đoàn kết và thống nhất trong Đảng. Ngoài ra, Đảng phải luôn luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy tự phê bình và phê bình làm vũ khí xây dựng Đảng; phải không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Bốn là, phải chăm lo đến việc xây dựng vững mạnh hệ thống chính trị từ xã đến các thôn, xóm, các ban ngành đoàn thể, phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cả hệ thống chính trị hoạt động tốt. Có như vậy mới đảm bảo được sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, phát huy được vai trò chủ động, sáng tạo của các đoàn thể quần chúng, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Nhìn lại chặng đường lịch sử vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân xã Đại Sáo có quyền tự hào vì đã có nhiều đóng

góp to lớn vào quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cùng với mỗi bước tiến của sự nghiệp cách mạng, Đảng bộ Đại Sào cũng từng bước được hoàn thiện và trưởng thành, giành được sự tin yêu của quần chúng nhân dân. Khó khăn và thách thức phía trước còn rất lớn, song với bản lĩnh và những kinh nghiệm quý báu, Đảng bộ Đại Sào sẽ nắm bắt và vận dụng thời cơ, tổ chức lãnh đạo nhân dân gạt hái được nhiều thành tựu to lớn hơn, vẻ vang hơn nữa.

PHỤ LỤC



BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



Đặng Văn Tiên
Bí thư Đảng ủy xã - Trưởng ban



Hoàng Văn Thiện
PBT, Thường trực Đảng ủy xã
Phó ban



Đặng Trần Oanh
PBT, Chủ tịch UBND xã
Phó ban

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU



Hoàng Văn Thiện



Đặng Trần Oanh



Bùi Văn Lùng



Nguyễn Thị Phận



Hoàng Đức Luân



Nông Văn Lân



Hoàng Văn Bách



La Thị Tà



Hoàng Đức Chu

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SỎ QUA CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Tiến Thành



Đặng Văn Đình



Triệu Văn Như



Hà Văn Phẩm



Hoàng Đức Chu

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SỎO QUA CÁC THỜI KỲ**



Nguyễn Thiện



Nguyễn Duy Bồn



Nguyễn Đình Chi



Nguyễn Duy Cơ



Đặng Trần Oanh



Đặng Văn Tiến

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ ĐẠI SÁO QUẢ CÁC THỜI KỲ**



Lường Văn Chấy



Lều Văn Ích



Lưu Văn Mỹ



Hà Văn Phẩm



La Đình Phúc

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC -
UBND XÃ ĐẠI SỎ QUA CÁC THỜI KỲ**



Triệu Văn Vương



Phạm Bá Lanh



Nguyễn Đình Chi



Đặng Văn Tiến



Đặng Trần Oanh

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA
XÃ ĐẠI SẢO**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Nông Văn Nhất	Phiêng Cà	
2	Hà Văn Hòa	Pác Lèo	
3	Lý Văn Lưu	Nà Khảo	
4	Nông Văn Thập	Phiêng Cà	
5	Triệu Văn Nghinh	Nà Ngà	

**CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SẢO
QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI**

Các kỳ Đại hội	Thời gian Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Đại hội I	1957	1957-1961	
Đại hội II	1961	1961-1965	
Đại hội III	1965	1965-1967	
Đại hội IV	1967	1967-1969	
Đại hội V	1969	1969-1973	
Đại hội VI	1973	1973-1976	
Đại hội VII	1976	1976-1978	
Đại hội VIII	1978	1978-1981	
Đại hội IX	1981	1981-1984	
Đại hội X	1984	1984-1989	
Đại hội XI	1989	1989-1992	
Đại hội XII	1992	1992-1996	
Đại hội XIII	1996	1996-2000	
Đại hội XIV	2000	2000-2005	
Đại hội XV	2005	2005-2010	
Đại hội XVI	2010	2010-2015	

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ,
ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SỎ QUÁ CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Thành	1957-1958	
2	Đặng Văn Đình	1958-1961	
3	Triệu Văn Như	1961-1973	
4	Hà Văn Phẩm	1973-1976	
5	Hoàng Đức Chu	1976-1982	
6	Nguyễn Thiện	1982-1984	
7	Nguyễn Duy Bốn	1984-1989	
8	Nguyễn Đình Chi	1989-1996	
9	Nguyễn Duy Cơ	1996-2000	
10	Đặng Trần Oanh	2000-2011	
11	Đặng Văn Tiến	2011-2015	

() Các chức danh ở phần Phụ lục được cập nhật đến thời điểm xuất bản cuốn sách, tháng 5/2015.*

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC, PHÓ BÍ THƯ
THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ ĐẠI SẢO
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Đức Chu	1973-1976	
2	Tô Văn Mỹ	1976-1978	
3	Phạm Xuân Lạc	1978-1988	
4	Nguyễn Duy Cơ	1988-1995	
5	Đặng Trần Oanh	1996-2000	
6	Hoàng Văn Bách	2000-2009	
7	Hoàng Văn Thiện	2009-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HĐND XÃ ĐẠI SẢO
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Phạm Xuân Lạc	1999-2004	
2	Hoàng Văn Bách	2004-2009	
3	Đặng Trần Oanh	2009-2011	
4	Hoàng Văn Thiện	2011-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBHC, UBND
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lường Văn Chảy	1955-1956	
2	Lèng Văn Ích	1956-1958	
3	Lưu Văn My	1958-1961	
4	Hà Văn Phẩm	1962-1968	
5	La Đình Phúc	1968-1971	
6	Hà Văn Phẩm	1972-1973	
7	Triệu Văn Vương	1973-1984	
8	Phạm Bá Lanh	1985-1994	
9	Nguyễn Đình Chi	1994-1999	
10	Đặng Văn Tiến	2000-2011	
11	Đặng Trần Oanh	2011-2015	

**DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHC, UBND
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lèng Văn Ích	1955-1956 ¹	
2	Đặng Văn Đình	1958-1961	
3	Triệu Văn Lộc Ma Thị Ngoan ²	1961-1968	
4	Triệu Văn Lộc Nguyễn Thị Nài	1968-1971	
5	Hoàng Ngọc Nguyễn Thị Nài	1971-1973	
6	Hoàng Ngọc	1973-1976	
7	Hoàng Văn Hường	1976-1982	
8	Nguyễn Duy Khánh	1982-1984	
9	Nguyễn Đình Chi	1984-1987	
10	Đặng Văn Tiến	1987-1999	
11	Triệu Thế Lanh	2000-2004	
12	Bùi Văn Lừng	2004-2015	

1. Sau khi đồng chí Lương Văn Chày mất, đồng chí Lèng Văn Ích thay thế đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã nên giai đoạn 1956-1958 không có Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.
2. Giai đoạn 1961-1973, theo chủ trương của huyện, mỗi xã phải có 2 Phó Chủ tịch, trong đó có 1 Phó Chủ tịch là nữ.

**DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ ĐẠI SẢO
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đặng Văn Đình	1958-1961	
2	Triệu Văn Lộc	1962-1971	
3	Hoàng Ngọc	1972-1976	
4	Hoàng Văn Hưởng	1976-1982	
5	Nguyễn Duy Khinh	1982-1984	
6	Nguyễn Đình Chi	1984-1987	
7	Đặng Văn Tiên	1987-1999	
8	Hoàng Đức Luân	2000-2015	

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ ĐẠI SẢO
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Bàn Văn Quỳnh	1955-1958	
2	Hà Văn Phẩm	1958-1961	
3	Hoàng Ngọc	1961-1973	
4	Triệu Văn Vương	1973-1975	
5	Hà Văn Phẩm	1976-1978	
6	Tô Văn Mỹ	1979-1981	
7	Nguyễn Đình Chi	1982-1984	
8	Đặng Văn Tiến	1984-1987	
9	Lưu Văn Bộ	1987-1989	
10	Triệu Văn Lanh	1989-1999	
11	Bùi Văn Lùng	2000-2004	
12	Nông Văn Lân	2004-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MTTQ
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Tô Văn Ngọc	1956-1962	
2	Hoàng Văn Vịnh	1962-1972	
3	Triệu Văn Như	1973-1984	
4	Nông Văn Thập	1985-1986	
5	Tô Văn Mỹ	1986-1987	
6	Phạm Xuân Lạc	1988-1995	
7	Hà Vũ Nhu	1996-1999	
8	Nguyễn Đình Chi	2000-2011	
9	Nguyễn Tiến Luân	2011-2015	

**DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Văn Lồng	1955-1957	
2	Hoàng Đức Chu	1957-1963	
3	Tô Văn Mỹ	1964-1966	
4	Triệu Phúc Lả	1966-1968	
5	Nông Văn Vang	1969-1971	
6	Hoàng Hiệp Cát	1971-1973	
7	Ma Văn Hồ	1973-1976	
8	Nguyễn Xuân Thời	1976-1985	
9	Lâm Văn Cấp	1986-1990	
10	Đặng Trần Oanh	1990-1992	
11	Hoàng Văn Bách	1992-2000	
12	Nguyễn Duy Chính	2000-2001	
12	Hoàng Văn Thiện	2001-2009	
13	Hoàng Thị Hoạt	2009-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Thị Miện	1955-1968	
2	Ma Thị Ngoan	1968-1973	
3	Nguyễn Thị Nãi	1973-1984	
4	Triệu Thị Doanh	1985-1995	
5	Nguyễn Thị Phận	1996-2004	
6	La Thị Tạ	2004-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc	1993-1996	
2	Nguyễn Duy Bôn	1996-2000	
3	Hoàng Văn Xương	2000-2005	
4	Triệu Thế Khai	2005-2012	
5	Phạm Bá Lanh	2012-2015	

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN
XÃ ĐẠI SẢO QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Đặng Văn Chư	1955-1962	
2	Vy Văn Đặng	1982-1986	
3	Nguyễn Xuân Thời	1986-1994	
4	Ma Văn Hổ	3/1994-12/1994	
5	Đặng Trần Oanh	1/1995-6/1995	
6	Nguyễn Tiến Luân	1995-2011	
7	Bùi Văn Thuận	2011-2015	

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ ĐẠI SẢO ĐƯỢC
TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
Đảng viên 65 năm tuổi Đảng			
1	Ma Thị Miện	Yên Thịnh	
Đảng viên 60 năm tuổi Đảng			
1	Vy Văn Đăng	Hòa Mục	
2	Triệu Văn Như	Đại Sảo	
Đảng viên 55 năm tuổi Đảng			
1	Nguyễn Thiện	Đại Sảo	
2	Hà Văn Phẩm	Đại Sảo	
Đảng viên 50 năm tuổi Đảng			
1	Hoàng Đức Chu	Đại Sảo	
2	Ma Thị Ngoan	Đại Sảo	
3	Tô Thị Đạo	Đại Sảo	
4	Nguyễn Thị Nài	Đại Sảo	
Đảng viên 40 năm tuổi Đảng			
1	Hoàng Văn Vịnh	Đại Sảo	
2	Phạm Văn Cặng	Nguyên Xá	
3	Nông Văn Triệu	Đại Sảo	
4	Hà Văn Hòa	Đại Sảo	
5	Tô Văn Ngọc	Đại Sảo	
6	Hoàng Quốc Khánh	Đại Sảo	
7	Nông Văn Hàm	Đại Sảo	

8	Hoàng Văn Ngọc	Đại Sáo	
9	Hoàng Văn Vụ	Đại Sáo	
10	Đặng Văn Linh	Đại Sáo	
11	Hoàng Văn Sương	Đại Sáo	
12	Nguyễn Duy Khinh	Đại Sáo	
13	Triệu Thị Cầu	Đại Sáo	
14	Hoàng Văn Nhân	Đại Sáo	
15	Nguyễn Tiến Khoan	Đại Sáo	
16	Đặng Văn Côn	Đại Sáo	
17	Nguyễn Thị Phương	Đại Sáo	
18	Hoàng Thị Thanh Trưng	Đại Sáo	
19	Đặng Văn Hiệp	Đại Sáo	
20	Nguyễn Tiến Tường	Đại Sáo	
21	Nguyễn Duy Cơ	Đại Sáo	
22	Đặng Văn Tiến	Đại Sáo	
23	Hoàng Văn Nhì	Đại Sáo	
24	Phạm Bá Lanh	Đại Sáo	
Đăng viên 30 năm tuổi Đăng			
1	Tô Văn Thịnh	Đại Sáo	
2	Hoàng Văn Soan	Đại Sáo	
3	Triệu Văn Lộc	Đại Sáo	
4	Nguyễn Duy Thâm	Đại Sáo	
5	Hà Văn Tư	Đại Sáo	
6	Triệu Văn Vương	Đại Sáo	

7	Nguyễn Duy Bồn	Đại Sáo	
8	Lưu Đình Đôn	Đại Sáo	
9	Nguyễn Tiến Vang	Đại Sáo	
10	Hà Sĩ Đặng	Đông Viên	
11	Hà Vũ Nhu	Đại Sáo	
12	Triệu Văn Lanh	Đại Sáo	
13	Nguyễn Thị Đường	Đại Sáo	
14	Nguyễn Đình Chi	Đại Sáo	
15	Nguyễn Đức Bồng	Đại Sáo	
16	Hoàng Văn Nhúc	Đại Sáo	
17	La Đình Phúc	Đại Sáo	
18	Phạm Xuân Lạc	Nguyên Xá	
19	Hoàng Đức Bào	Đại Sáo	
20	Hoàng Đức Thuận	Đại Sáo	
21	Triệu Văn Mạ	Đại Sáo	
22	Lưu Đình Hữu	Đại Sáo	
23	Tô Minh Thuận	Đại Sáo	
24	Ma Văn Hồ	Đại Sáo	
25	Triệu Thế Khai	Đại Sáo	
26	Triệu Văn Việt	Đại Sáo	
27	Bùi Văn Lừng	Nguyên Xá	

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ ĐẠI SẢO

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh	Chi chú
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp				
1	Nguyễn Văn Chấn	1930	1951	
2	Triệu Văn Nghinh	1921	1946	
3	Hà Văn Long	1923	1946	
4	Hoàng Văn Tiến	1921	1946	
5	Phạm Văn Huống	1909	1951	
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ				
1	Triệu Văn Huyền	1943	1967	
2	Hà Văn Tin	1947	1968	
3	Nguyễn Tiến Học	1943	1974	
4	Nông Đình Giai	1947	1969	
5	Đặng Văn Tiêu	1949	1972	
6	Vy Quang Nho			
7	Tô Thị Giáp	1954	1972	
8	Lưu Thị Tươi	1955	1972	
9	Hoàng Quốc Mạc	1942	1966	
10	Ma Văn Cao	1945	1970	
11	Triệu Ngọc Nghiêm	1943	1970	
Thời kỳ đấu tranh bảo vệ Tổ Quốc				
1	Bùi Văn Chử	1957	1979	
2	Trương Văn Sơn	1957	1979	



MỤC LỤC **Tr**

Lời nói đầu 7

Chương I

**ĐẠI SẢO - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI
VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA**

- I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên - xã hội 11
- II. Quá trình hình thành, phát triển làng xã 15
- III. Phong tục tập quán, truyền thống lịch sử, văn
hóa 16

Chương II

**DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG
NHÂN DÂN ĐẠI SẢO ĐẤU TRANH
GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945) VÀ
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN
PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)**

- I. Tình hình kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội xã
Đại Sảo thời Pháp thuộc 29
- II. Nhân dân Đại Sảo tham gia đấu tranh giành chính
quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945 38
- III. Nhân dân Đại Sảo xây dựng, bảo vệ chính quyền
cách mạng, tham gia kháng chiến chống thực dân
Pháp xâm lược (1946-1954) 55

Chương III

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN ĐẠI SẢO THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC VÀ ĐẤU TRANH GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1954-1975)

- I. Chi bộ Đảng xã Đại Sảo thành lập, lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội (1954-1957) 79
- II. Thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960) và kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1960-1965) 91
- III. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà (1965-1975) 112

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ ĐẠI SẢO LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976-1985)

- I. Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, bảo vệ đất nước (1976-1980) 131
- II. Vượt qua khó khăn, thử thách, ổn định sản xuất và đời sống, củng cố quốc phòng - an ninh (1981-1985) 143

Chương V

**ĐẢNG BỘ ĐẠI SẢO LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI
ĐỔI MỚI (1986-1995)**

- I. Đại Sảo trong những năm đầu đổi mới (1986-1990) 153
- II. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa (1991-1995) 161

Chương VI

**TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI
MỚI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG
NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG
NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2012)**

- I. Đảng bộ và nhân dân Đại Sảo tiếp tục tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện (1996-2005) 175
- II. Đảng bộ Đại Sảo lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh (2005-2012) 199

KẾT LUẬN 219

PHỤ LỤC 225

